

Số / KH-THDT

An Châu, ngày 26 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học: 2025-2026

PHẦN I: CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về chương trình tổng thể - chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 2386/SGD&ĐT-GDTH ngày 21/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, năm học 2025-2026; Công văn số 331/UBND-VHXXH ngày 28/8/2025 của UBND xã An Châu về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Diễn Thịnh xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

PHẦN II: ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026:

Năm học 2025-2026 là năm học tiếp tục triển khai các Nghị quyết quan trọng của Đảng, Quốc hội và Chính phủ: Nghị quyết số 29-NQ/TW, Nghị quyết số 88/2014/QH13 tạo nền tảng vững chắc cho quá trình đổi mới giáo dục. Đặc biệt, đây là năm học đầu tiên ngành giáo dục thực hiện chỉ đạo theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Từ thực tế này, Trường TH Diễn Thịnh xác định những điều kiện ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của nhà trường trong năm học 2025-2026 như sau:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương:

1.1. Thời cơ:

Sự đồng lòng từ cộng đồng: Hơn 90% phụ huynh và các ban ngành, đoàn thể địa phương luôn quan tâm, đồng hành và tin tưởng vào các hoạt động giáo dục

của nhà trường. Trình độ dân trí cao (88% có trình độ 12/12) tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận và triển khai các chương trình giáo dục mới.

Chủ trương, chính sách: Giai đoạn này, toàn ngành đang thực hiện đồng bộ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng. Chương trình này trao quyền chủ động cho địa phương và nhà trường trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp, qua đó tăng cường sự gắn kết giữa nhà trường, gia đình và chính quyền.

Phát triển kinh tế - xã hội: Địa phương có nền kinh tế phát triển ổn định, với An Châu là xã thuần nông nhưng đa dạng về tiểu thương. Đời sống của người dân khá đồng đều, tạo nền tảng vững chắc để hỗ trợ cho giáo dục.

Ứng dụng công nghệ: Sự phát triển của Công nghệ 4.0 và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục giúp các thông tin được cập nhật nhanh chóng, hiệu quả. Việc sử dụng các nền tảng trực tuyến như Zalo, Messenger ... đã kết nối khá chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh. Các phương pháp dạy học hiện đại được giáo viên thường xuyên tìm hiểu, bồi dưỡng, đặc biệt là việc tích hợp công nghệ AI để nâng cao chất lượng giảng dạy.

1.2. Thách thức:

Hạn chế từ một bộ phận phụ huynh: Khoảng 10% phụ huynh còn thiếu sự quan tâm, phó mặc việc học của con em cho nhà trường. Thêm vào đó, khoảng 5% học sinh tạm trú, sống xa bố mẹ, thiếu sự chăm sóc trực tiếp từ gia đình, dẫn đến việc học tập không được theo dõi sát sao.

Vướng mắc về cơ chế, chính sách: Mặc dù có nhiều đổi mới, ngành giáo dục vẫn đối mặt với những khó khăn như thiếu hụt đội ngũ giáo viên, đặc biệt là tại các trường chuẩn quốc gia. Ngân sách chi trả cho dạy thừa tiết còn thấp, cùng với những bất cập trong các văn bản quy định, gây ra tâm lý hoang mang cho giáo viên. Cơ sở giáo dục chưa được giao quyền tự chủ về nhân sự và tài chính, phải phụ thuộc hoàn toàn vào chính quyền các cấp.

Ảnh hưởng từ kinh tế và xã hội: Dư âm của dịch bệnh COVID-19 vẫn tác động đến kinh tế, khiến một bộ phận người dân gặp khó khăn. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng quan tâm, đầu tư cho việc học của con em họ.

Rào cản về công nghệ: Một bộ phận giáo viên vẫn còn hạn chế về công nghệ thông tin, chưa theo kịp tốc độ phát triển của mạng xã hội và các ứng dụng AI. Việc vận dụng công nghệ vào giảng dạy còn chưa đồng đều, chưa đủ sức hấp dẫn học sinh. Ngoài ra, sự lan truyền thông tin tiêu cực trên mạng xã hội cũng gây áp lực lớn và làm giảm niềm tin của một số phụ huynh đối với đội ngũ giáo viên.

Sử dụng nền tảng số trong công tác quản lý; điều hành đang mang tính đối phó, lưu trữ chứ chưa thật sự là cầu nối giữa nhà trường và gia đình hàng ngày

(nhà trường có sử dụng nền tảng số: VNEDU đang bắt cập trong sử dụng học bạ số và sổ liên lạc đối với phụ huynh)

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026:

2.1. Đặc điểm học sinh của trường:

* Số lượng năm học 2025-2026:

TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ				
		KHỐI 1	KHỐI 2	KHỐI 3	KHỐI 4	KHỐI 5
Số lớp	35	7	6	8	7	7
Số học sinh	1344	245	231	305	277	294
Trong đó: - Nữ	675	115	113	150	140	157
- HS công giáo	269	51	43	52	62	61
- HS trái tuyển	17	6	2	3	2	4
- HS khuyết tật	6	2	1		2	1
- HS lưu ban	2	2				
- HS mới tuyển	243	243				

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

Quản lý, giáo viên và nhân viên	Tổng số	Nữ	Đảng	Trình độ chuyên môn			TRONG ĐÓ					
				Th.S	ĐH	CD	GV TỈNH	GV HUYỆN	GV TR	BC	HDT	THỈNH GIẢNG
Tổng số	57	50	35	1	47	9	1	42	45	52	4	
- Quản lý	3	2	3	1	2		1	2		3		
- Giáo viên	50	46	31		42	9		42		46	4	
+ Văn hóa	38	37	27		31	7		31	35	35	3	
+ Âm nhạc	1	1			1			1	1	1		
+ Mỹ thuật	2		2		2			2	2	2		
+ Thể dục	2	1	2		1	1	1	2	2	2		
+ Tiếng Anh	5	4	1		4			4	4	4	1	
+ Tin học	1	1			1			1	1	1		
+ TPT Đội	1	1	1		1			1	1	1		
- Nhân viên	4	2	2		3	1				3	1	

Tóm lại, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường có trình độ chuyên môn tốt, đạt được nhiều thành tích cao và đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên, số giáo

viên tuổi cao khá nhiều. Tỷ lệ giáo viên biên chế mới đạt 1,3 nên nhà trường phải hợp đồng thêm 3 giáo viên văn hóa, 1 giáo viên Tiếng Anh, 1 nhân viên y tế mới đủ nhân lực cho các hoạt động dạy học và giáo dục trong năm học 2025-2026.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

* **Diện tích khuôn viên:** Tổng diện tích là 6861 m² đạt bình quân 5,3m²/học sinh, chưa đảm bảo diện tích theo quy định của trường chuẩn.

* **Cơ sở vật chất:** Năm học 2025-2026, trường có:

- | | |
|-------------------------------|---------------------------|
| - 02 phòng học học cấp 4 | - 01 Phòng y tế học đường |
| - 23 phòng học cao tầng | - 01 Phòng Thư viện |
| - 01 phòng họp | - 01 Phòng Thiết bị |
| - 01 Phòng Hiệu trưởng | - 01 phòng tin học |
| - 01 Phòng Phó HT | - 01 phòng bảo vệ |
| - 01 Phòng Truyền thông - Đội | - 01 phòng đọc HS |
| - 01 phòng GD nghệ thuật | - 01 phòng STEM |

CSVC Bán trú:

- 01 Phòng ăn
- 01 phòng bếp
- 01 phòng kho

Khu vệ sinh:

- 01 Khu VS GV
- 02 Khu VS HS

Nhà để xe:

- 01 nhà để xe GV
- 02 nhà để xe HS

Trường có đủ thiết bị đảm bảo dạy học quy định theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT. 35 phòng học/ 35 lớp đều có các thiết bị hiện đại như ti vi kết nối INTERNET. Phòng tin học có 30 máy vi tính; 1 Tivi kết nối internet.

Thư viện có nhiều thể loại sách báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo theo thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Hiện tại, thư viện có 1132 cuốn sách giáo khoa, đảm bảo cho 100% học sinh con gia đình chính sách, học sinh nghèo chưa

có sách giáo khoa được mượn để học tập; có 1479 cuốn sách nghiệp vụ giúp giáo viên bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, bồi dưỡng thường xuyên; có 2542 cuốn sách tham khảo. Thiết bị dạy học và tài liệu đảm bảo cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, phục vụ đa dạng cho nhu cầu tìm hiểu về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao chất lượng dạy học cho giáo viên và học sinh.

*** Cơ sở vật chất thực hiện bán trú:**

Nhà trường đã thực hiện công tác bán trú từ năm học 2020-2021; đáp ứng đủ cho 100% học sinh ăn, nghỉ tại trường.

Khu bán trú đạt chuẩn ATVSTP do UBND huyện Diên Châu công nhận tại QĐ Số: 4236/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2024 về việc **Công nhận Mô hình điểm, mô hình có kiểm soát an toàn thực phẩm tại "Bếp ăn tập thể, Nhà hàng trong khách sạn đủ điều kiện an toàn thực phẩm" năm 2024**

3. Đánh giá chung:

a. Thuận lợi

*** Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý**

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có năng lực chuyên môn khá đồng đều. Hiệu trưởng đạt trình độ trên chuẩn. Giáo viên tỷ lệ đạt chuẩn (84,0 % có bằng Đại học). Có 2/50 giáo viên giỏi cấp tỉnh và 40/50 giáo viên giỏi cấp huyện. Các tổ trưởng chuyên môn đều là giáo viên giỏi cấp huyện, có trình độ vững vàng, là hạt nhân trong việc đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy.

Cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn trên chuẩn 33%, năng động, dám nghĩ dám làm và luôn đoàn kết. Ban Giám hiệu thường xuyên tư vấn, hỗ trợ giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học hiệu quả, tạo được sự tin tưởng từ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Các giáo viên chuyên trách như Tiếng Anh, Mỹ thuật, Âm nhạc, Thể dục đều được đào tạo chính quy, giúp nhà trường chủ động trong việc triển khai chương trình.

*** Học sinh**

Học sinh tích cực, ngoan và hăng say tham gia các hoạt động tập thể (trên 95%). Phần lớn các em có kỹ năng sống và giao tiếp tốt (trên 80%). **Số lượng học sinh trên lớp 38.6 em**, thuận lợi cho giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động dạy học linh hoạt, cá nhân hóa.

*** Cơ sở vật chất và nguồn lực**

Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, hiện đại với 35 phòng học đủ cho mỗi lớp một phòng, đáp ứng yêu cầu dạy học hai buổi/ngày và triển khai Chương trình GDPT 2018. Nhà trường cũng sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách và các nguồn tài trợ khác. Nhà trường nhận được sự quan tâm, đồng thuận cao từ Đảng ủy, chính quyền địa phương, các ban ngành và Hội cha mẹ học sinh. Phụ huynh tin tưởng, đồng hành và hỗ trợ tích cực các hoạt động giáo dục.

b. Khó khăn

*** Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý**

- Hiện tại nhà trường chỉ đạt tỉ lệ GV/lớp là 1.32, do vậy chưa đủ số lượng GV tối thiểu để dạy học 32 tiết / tuần. Cụ thể, việc thiếu 07 giáo viên và 1 nhân viên làm công tác y tế học đường. Phần đa giáo viên lớn tuổi gặp khó khăn trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy. Điều này tạo ra sự chênh lệch trong chất lượng và việc triển khai kế hoạch giáo dục.

*** Học sinh**

Khoảng 5% học sinh vẫn chưa thực sự tích cực và 20% còn hạn chế về kỹ năng sống, giao tiếp. Đặc biệt, có 7/1344 học sinh khuyết tật nặng nhưng không có điều kiện học ở trường chuyên biệt. Nhà trường chưa có phòng học riêng biệt cho những em này, gây khó khăn cho giáo viên trong quá trình giảng dạy. Sự thiếu quan tâm từ gia đình cũng khiến việc phối hợp giáo dục gặp nhiều thách thức.

PHẦN III: MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

I. Mục tiêu chung:

Năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Diễn Thịnh tập trung vào việc củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thích ứng linh hoạt với bối cảnh mới. Nhà trường quyết tâm xây dựng một môi trường sư phạm đoàn kết, sáng tạo, phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh. Đồng thời, tập trung hoàn thiện cơ sở vật chất, đẩy mạnh chuyển đổi số, và chủ động xây dựng kế hoạch phát triển bền vững, hướng đến mục tiêu xây dựng Trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 cụ thể qua các mục tiêu sau.

1. Hoàn thành kiện toàn tổ chức:

Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch tổ chức bán trú ngay từ đầu năm học, đảm bảo an toàn, chất lượng bữa ăn và sinh hoạt cho học sinh.

Tham mưu với Đảng ủy, UBND, Sở GD&ĐT xã để bổ sung, sắp xếp đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý, đảm bảo đủ tỷ lệ và cơ cấu theo quy định.

2. Đổi mới quản trị và đẩy mạnh chuyển đổi số:

Cập nhật và hoàn thiện kế hoạch phát triển chiến lược của nhà trường, phù hợp với bối cảnh thực hiện chính quyền hai cấp tại xã An Châu và các định hướng của ngành.

Triển khai hiệu quả các hoạt động chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường sử dụng các nền tảng số để nâng cao năng lực quản trị, cải thiện chất lượng giáo dục và công khai, minh bạch các hoạt động của nhà trường.

Không ngừng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, quản lý học sinh theo chuẩn nghề nghiệp và yêu cầu của thực tiễn.

3. Củng cố và phát triển cơ sở vật chất:

Hoàn thiện tờ trình đề nghị việc mở rộng diện tích trường học thêm 4000 mét vuông, tạo không gian học tập và hoạt động rộng rãi hơn cho học sinh.

Xây dựng lộ trình cụ thể để cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học theo Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT.

Tích cực tham mưu, huy động các nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo vững chắc trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và hướng đến đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong các năm tiếp theo.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục và các hoạt động phong trào

Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, sáng tạo, phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua "dạy tốt - học tốt", nhân rộng các điển hình tiên tiến. Xây dựng văn hóa nhà trường đoàn kết, trách nhiệm, trung thực, sáng tạo, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững.

II. Chỉ tiêu cụ thể:

1. Chất lượng giáo dục:

TT	KHỐI LỚP	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Số học sinh các khối	243		227		303		276		295	
	Số học sinh khuyết tật	3		2		0		0		1 (nhiễm HIV)	
1	Đánh giá KQGD cuối năm	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
1.1	Hoàn thành xuất sắc	100	41	82	36	61	20	86	31	121	41
1.2	Hoàn thành tốt	87	36	82	36	97	32	77	28	83	28
1.3	Hoàn thành	56	23	64	28	145	48	113	41	97	33
1.4	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Danh hiệu Khen thưởng	170	70	159	70	182	60	152	55	162	55
2.1	Học sinh Xuất sắc	97	40	91	40	100	33	83	30	89	30
2.2	HS Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập, rèn luyện	73	30	68	30	82	32	69	25	74	25
2.3	Khen thưởng đột xuất										
2.4	Đề nghị cấp trên K.thưởng	2	1	2	1	6	2	6	2	10	3
2.5	Gửi thư khen							0	0	0	0
3	Hoàn thành CT lớp học	243	100	227	100	303	100	276	100	295	100
3.1	Hoàn thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3.2	Chưa hoàn thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Các phong trào thi đua và chất lượng mũi nhọn:

Phong trào “Giữ vở sạch, viết chữ đẹp”

- Tổng số lớp đạt: 35/35=100%; trong đó: 1 giải nhất; 2 giải nhì; 3 giải 3
- Cuộc thi viết chữ đẹp cấp trường: 1 giải nhất; 2 giải nhì; 3 giải 3

- Cuộc thi lớp có bộ vở sạch đẹp: 100% lớp tham gia, trong đó có 1 giải nhất; 2 giải nhì; 3 giải 3
- Hội khỏe phù đồng cấp trường: Tham gia các môn thi đấu.
- Học sinh khối 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.
- Chất lượng khảo sát nội bộ: Tốp đầu cấp xã. (thứ nhất hoặc thứ 2)/ 4 trường

Các cuộc thi cấp trên

a. Cấp Xã: 130 hs đạt các sân chơi VIOEDU; IOE; Toán tuổi thơ; HKPD

- + Có 6 HS đạt toán tuổi thơ cấp xã (Có 2-4 HS có giải)
- + Có 3 HS đạt giải tin học trẻ cấp xã (Có 2-3 HS có giải)
- + Có 3 HS đạt cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc cấp xã (Có 1-2 HS dự thi cấp tỉnh)
- + Có 12-15 HS lớp 5 đạt vào trường Cao Xuân Huy.
- + có 12-15 huy chương, trong đó có 5 HCV HKPD các xã

b. Cấp Tỉnh: 12-15 em

- + Có 1 HS đạt giải tin học trẻ
- + Có 1 HS đạt cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc”
- + Có 1-2 huy chương, trong đó có 1 HCV HKPD

c. Cấp quốc gia: 15-20 lượt

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp:

100% GV đạt chuẩn NN loại khá; trong đó có

35-38 đạt loại Tốt

8-13 đạt loại Khá

Cấp xã

- + GVCNG cấp trường: 35 đ/c
- + GV CN giỏi cấp xã: 3-4 đ/c
- + SKKN cấp cấp xã: 10-12 đ/c
- + CSTĐCS: 14 - 15 đ/c
- + GK của UBND xã: 1 đ/c

Cấp tỉnh

- + SKKN cấp cấp tỉnh: 1-2 đ/c
- + CSTĐ cấp tỉnh: 2 đ/c
- + GK của GD SGD: 1 đ/c
- + BK UBND Tỉnh: 1-2 đ/c

*** Về chất lượng tập thể:**

- Tập thể: **Xếp loại HTXS NV**

Khen thưởng: Tập thể lao động Xuất sắc.

- Liên đội : Vững mạnh cấp tỉnh.

Tuyên dương:

- Tổ Xuất sắc: 1 tổ:
- Tổ tiên tiến: 1 tổ
- Lớp tiên tiến xuất sắc: 12-15 lớp
- Lớp tiên tiến: 20-23 lớp
- Lớp đạt xuất sắc trong công tác XHHGD
- Lớp đạt xuất sắc trong tham gia học Tiếng Anh tăng cường
- Lớp đạt xuất sắc trong hoạt động GD STEM
- Lớp đạt xuất sắc trong công tác trang trí không gian lớp học thân thân thiện.
- Lớp có nhiều học sinh đạt huy chương tham gia các sân chơi trên internet

Xếp loại viên chức theo ND 90: 100% HTTNV

Trong đó có: 11 đ/c HTXSNV

+ CBQL: Đề nghị cấp trên xếp loại HTXSNV: 01 đ/c;

+ Giáo viên: HTXSNV: 09 đ/c; HTTNV

+ Nhân viên: HTXSNV: 1 đ/c; HTTNV

- Có học sinh đạt giải tại các kỳ giao lưu, hội thi cấp huyện, phần đấu có giải cấp tỉnh.
- 100% lớp thực hiện hiệu quả phong trào “Xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện”.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Đẩy mạnh chuyển đổi số, việc tăng cường và hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học là nhiệm vụ cấp bách. Chúng ta cần đảm bảo mọi học sinh đều được học tập trong môi trường đầy đủ tiện nghi, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường sẽ ưu tiên các giải pháp sau:

Tăng cường đầu tư: Đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách được phân bổ cho việc sáp nhập, ưu tiên đầu tư vào các hạng mục cần thiết nhất để phục vụ cho cả học sinh và giáo viên. Chúng ta sẽ tập trung vào việc mua sắm trang thiết bị ứng dụng công nghệ và phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Hoàn thiện hạ tầng số: Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. rà soát, nâng cấp hệ thống mạng internet, lắp đặt các thiết bị thông minh như bảng tương tác, và bổ sung các phòng chức năng để đáp ứng yêu cầu của thời đại số.

Quản lý và sử dụng hiệu quả: Xây dựng kế hoạch cụ thể về việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học. Tổ chuyên môn sẽ đề xuất, tham mưu cho Ban Giám hiệu để tối ưu hóa việc sử dụng các thiết bị hiện có, tránh lãng phí.

Công khai và kiểm tra: Công khai danh mục thiết bị hiện có để toàn thể giáo viên nắm rõ và sử dụng. Đồng thời, tăng cường kiểm tra việc sử dụng thiết bị thường xuyên để đảm bảo chúng được bảo quản và khai thác đúng mục đích.

Phối hợp với chính quyền địa phương: Chủ động đề xuất với Ủy ban nhân dân xã An Châu về các hạng mục cần đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, phù hợp với định hướng chính quyền địa phương 2 cấp.

Dưới đây là kế hoạch cụ thể về việc mua sắm, bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị dạy học năm học 2025-2026.

TT	Nội dung các hạng mục cần mua sắm sửa chữa	ĐVT	Số lượng	Dự toán kinh phí	Ghi chú (từ nguồn)
1	Thay thế quạt trần; các phòng HT; phòng hội đồng; phòng PHT	Cái	14	14.000.000	Chi thường xuyên
2	Thay thế hệ thống điện và bóng đèn phòng Hội đồng	Cái	12	6.000.000	Chi thường xuyên
3	Chống tắc công trình vệ sinh giáo viên và sơn sửa lại	M2	20	15.000.000	Chi thường xuyên
4	Mua ấn phẩm; thiết bị thư viện phục vụ dạy học	Bộ	10	4000000	Chi thường xuyên
5	Sửa chữa, thay mái lợp, hệ thống điện, trần... nhà bảo vệ			15.000.000	Chi thường xuyên
6	Sửa chữa dây nhà hiệu bộ: Đảo ngói; thay thế một số xà...			80.000.000	Chi thường xuyên
7	Mua thùng rác	thùng	4	4.000.000	Chi thường xuyên
8	Xử lý nền nhà bong tróc;	10	Xi măng; gạch nền;	6.000.000	Vận động tài trợ CSVC
9	Sửa chữa, thay thế Hệ thống điện các lớp:	10	100m dây 4mm x 2 lõi	10.000.000	Vận động tài trợ CSVC
10	Thay tụ các quạt trần các lớp khối 1; khối 3; khối 5 một số quạt tường ở các lớp 4E; 4G; 4H; 3G; 3E; 5H bị cháy;	15	Dây điện, tụ 3-5mm	6.000.000	Vận động tài trợ CSVC

TT	Nội dung các hạng mục cần mua sắm sửa chữa	ĐVT	Số lượng	Dự toán kinh phí	Ghi chú (từ nguồn)
11	Chống thấm dột tại phòng Tin học và trần nhà hướng Bắc. (dãy nhà C).	5	Sơn chống thấm; tôn chống dột mái	7.000.000	Vận động tài trợ CSVC
12	Lắp thêm 10 cái quạt tường cho 10 phòng.	10	10 quạt treo tường	5.000.000	Vận động tài trợ CSVC
13	Sửa chữa thay thế bản lề Dãy nhà hướng Nam và hướng Tây.	5	34 BỘ x 200.000	6.800.000	Vận động tài trợ CSVC
14	Sửa chữa bàn ghế: 16 cái bàn; 20 cái ghế HS	3	Đinh vít	1.600.000	Vận động tài trợ CSVC
15	Thay thế Ti vi các lớp: 3C; 4H, 5C, 4D, 4A		5 cái x 9.500.000	47.000.000	Vận động tài trợ CSVC
16	Mua thêm 10 máy vi tính bổ sung cho phòng máy.		10 x 8.000.000	80.000.000	Vận động tài trợ CSVC
17	Sửa lại các khung tivi bị rung lắc, nhả hàn, xiêu vẹo ở các lớp	12	Đinh sắt	2.000.000	Vận động tài trợ CSVC
18	Trung bày không gian Văn hóa Bác Hồ Điện Tích 6m x 8m. (Vị trí bên cánh gà trái sân khấu)		- Trang trí không gian:	15.000.000	Vận động tài trợ CSVC
19	Lắp mái che mưa, nắng trước cổng trường cho học sinh		150 m ² x 550000	82.000.000	Vận động tài trợ CSVC
20	Lắp màn hình LED dùng cho hoạt động ngoài giờ	Bộ	Kích thước 3m x 2m	114.000.000	Vận động tài trợ CSVC
21	- Khay ăn	100	60,000	6,000,000	bán trú
22	- Chảo to	3	4,000,000	12,000,000	bán trú
23	- Lòng đựng cơm đưa lên lớp	5	2,000,000	10,000,000	bán trú
24	- Chăn chiếu các lớp (Bổ sung)	75	500,000	37,500,000	bán trú
25	- Hệ thống lọc nước tinh khiết để nấu ăn	Bộ	18,000,000	18,000,000	bán trú
26	- Giá phơi	5	600,000	3,000,000	bán trú
27	- Điều hòa phòng ĂN	2	12,500,000	25,000,000	bán trú
28	Sửa chữa bổ sung hệ thống loa máy sân trường			15.000.000	Ngoài giờ chính khó
29	Nâng cấp nền nhà xe học sinh,			60.000.000	Xe đạp

TT	Nội dung các hạng mục cần mua sắm sửa chữa	ĐVT	Số lượng	Dự toán kinh phí	Ghi chú (từ nguồn)
30				595.400.000	
Bằng chữ: Năm trăm chín mươi lăm triệu bốn trăm ngàn đồng					

4. Các phong trào, các hoạt động GD khác:

4.1. Chất lượng PCGDTH đúng độ tuổi:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: $245/245 = 100\%$
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: $252/256 = 99.2\%$.
- Đạt Tiêu chuẩn PCGDTH ĐĐT: **Mức độ: 3**

4.2. Tham gia các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ:

TT	Nội dung	Cấp xã (vòng 1)	Cấp tỉnh (vòng 2)	Cấp QG (vòng 3)
1	Toán - Tiếng Việt Tuổi thơ	6	1	0
2	Tiếng Anh Toefl Primary	10	5	1
3	Học sinh Tham gia sân chơi English Challenge 2025	1	1	0
4	Sân cho IOE	52	13	10
5	Đấu trường Toán học Vioedu	48	14	5
6	Vẽ tranh do Công ty Honda, Toyota tổ chức	2	0	0
7	Tham gia sân chơi “Vươn ra thế giới”	1	0	0
8	Tham gia cuộc thi “Bác Hồ với thiếu nhi, thiếu nhi với Bác Hồ”	2	0	0
9	Khác (Thi hát dân ca, kể chuyện, vẽ tranh, ATGT...)	2	0	0

4.3. Công tác Kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia:

Kiểm định chất lượng GD: Đạt mức 2

Giữ vững Trường chuẩn quốc gia mức độ 1, hướng đến Trường chuẩn quốc gia MĐ 2.

4.4. Các phong trào, các hoạt động GD khác:

- XL trường sạch, đẹp, an toàn: Tốt
- Xếp loại thư viện trường học, Room to Read: Xuất sắc
- Xếp loại về cung ứng SGK và tài liệu, đồ dùng dạy học: Xuất sắc
- Bảo hiểm y tế: 100%
- Hoạt động Đội và các hoạt động khác: Xuất sắc
- Ứng dụng Công nghệ thông tin: Tốt

- Thực hiện chế độ báo cáo: Tốt

4.5. Đăng ký danh hiệu trường: *Tập thể Lao động tiên tiến*

PHẦN IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HĐGD TRONG NĂM HỌC:

I. Khung thời gian thực hiện:

1. Ngày tựu trường: ngày 25 tháng 8 năm 2025.
2. Tổ chức khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2025.
3. Học kỳ I: Từ ngày 08/ 9/2025 đến trước ngày 10/ 01 /2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
4. Học kỳ II: Từ ngày 12/ 01/ 2026 đến trước ngày 22/ 5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
5. Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2026 đến 30/5/2026

II. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục: Phương án 1

TT	Môn học	Số tiết/ Tuần					Ghi chú
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	
1	Môn học/ Hoạt động giáo dục bắt buộc						
1	Tiếng Việt	12	10	7	7	7	
2	Toán	3	5	5	5	5	
3	Ngoại ngữ 1	0	0	4	4	4	
4	Đạo đức	1	1	1	1	1	
5	Tự nhiên và Xã hội	2	2	2	0	0	
6	Lịch sử và Địa lí	0	0	0	2	2	
7	Khoa học	0	0	0	2	2	
8	Tin học	0	0	1	1	1	
9	Công nghệ	0	0	1	1	1	
10	Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2	
11	Âm nhạc	1	1	1	1	1	
12	Mỹ thuật	1	1	1	1	1	
13	Hoạt động trải nghiệm	3	3	3	3	3	
Tổng số tiết môn học/ HĐ giáo dục bắt buộc		25	25	28	30	30	
Số buổi/ tuần		7	7	7	8	8	

Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học (TKB) được xây dựng cụ thể theo Phụ lục 1.4 (đã đóng tập kèm theo KHGDNT)

III. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9 Tháng 10	Chào mừng năm học mới	Khai giảng năm học	Tập trung toàn trường	Sáng thứ năm (05/9/2025)	Nguyễn Văn Hào Nguyễn Thị	GV và học sinh toàn trường
	Truyền thống nhà trường	Trung thu của em.	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai (6/10/2025)	Nguyễn Thị Tuyết	GV và học sinh toàn trường
Tháng 11	Tri ân thầy giáo, cô giáo	HĐTN: Tri ân thầy giáo, cô giáo	Tập trung toàn trường	Thứ năm (20/11/2025)	Nguyễn Thị Tuyết	GV và học sinh toàn trường
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	HĐTN: Theo bước chân anh bộ đội Cụ Hồ	Tập trung toàn trường	Sáng thứ 2 (22/12/2025)	Nguyễn Thị Tuyết	GV và học sinh toàn trường
Tháng 2	Vui đón mùa xuân	HĐTN: Ngày tết quê em.	Tập trung toàn trường	Chiều thứ 6 (06/02/2026)	Nguyễn Thị Tuyết BCH Hội CM Học sinh	GV, PH và học sinh toàn trường
Tháng 3	Tiến bước theo Đoàn	HĐTN: Ngày hội TNVK-SP STEM	Tập trung toàn trường	Sáng thứ hai (23/3/2026)	Nguyễn Thị Tuyết.	GV và học sinh toàn trường
Tháng 4	Hòa bình-Hữu nghị	HĐTN: Ngày sách Việt Nam.	Tập trung toàn trường	Sáng thứ 2 (20/4/2026)	Cao Thị Thương Nguyễn Thị Tuyết	GV và học sinh toàn trường
Tháng 5	Nhớ ơn Bác Hồ	Tri ân thầy cô giáo.	Tập trung toàn trường	Sáng thứ 2 (11/5/2026)	GV chủ nhiệm	GV và HS toàn trường.

2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Thực hiện phương án 2)

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Tiếng Anh tăng cường	Hoạt động phát triển năng lực môn Tiếng Anh	Học sinh lớp 1, 2	Tiết cuối các buổi học trong tuần	Lớp học	
2	Phát triển năng lực môn Toán&TV	Hoạt động phát triển năng lực môn Toán và Tiếng Việt	Học sinh toàn trường	Tiết cuối các buổi học trong tuần	Lớp học	
3	Phát triển kỹ năng số	Hoạt động phát triển Kỹ năng số	Học sinh toàn trường	Tiết cuối các buổi học trong tuần	Lớp học	
4	Giáo dục STEM	Hoạt động giáo dục STEM.	Học sinh lớp 1,2,3	Tiết cuối các buổi học trong tuần	Lớp học	

Nội dung kế hoạch dạy học và kinh phí tổ chức thực hiện theo theo **Công văn 2379/SGD&ĐT-GDCN-GDTEX ngày 21/8/2025 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo và Chương trình tăng cường trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nghệ An**; Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Nghị quyết số 31/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 2 năm 2020 của HĐND tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động GD của nhà trường đối với cơ sở GD công lập.

4. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (có trong Phụ lục 1.4 – đã được đóng tập để phân phụ lục bằng bản cứng và lưu bản mềm ở máy vi tính của BGH và giáo viên để chỉ đạo và thực hiện đúng kế hoạch).

PHẦN V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Truyền thông về giáo dục:

1. Tuyên truyền về các chủ trương, chính sách mới

Nhà trường sẽ đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện để cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của các cấp, đặc biệt là các nội dung liên quan đến việc thực hiện đồng bộ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong nhà trường.

- **Tuyên truyền về chuyển đổi số:** Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, đáp ứng yêu cầu của chính quyền địa phương hai cấp.

- **Phối hợp với phụ huynh:** Tăng cường truyền thông, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để tạo sự đồng thuận, hỗ trợ nhà trường trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục, đặc biệt là việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- **Xử lý khủng hoảng truyền thông:** Chủ động nắm bắt và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong truyền thông tại địa phương, đảm bảo thông tin chính xác, khách quan và tạo sự tin tưởng từ cộng đồng.

2. Vận động, tạo sự đồng thuận từ cộng đồng

Để vận động và tạo sự đồng thuận từ cộng đồng trong thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026, nhà trường cần đẩy mạnh tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ năm học bằng nhiều kênh; tăng cường gắn kết phụ huynh, chính quyền và các đoàn thể địa phương; công khai, minh bạch trong mọi hoạt động; đồng thời huy động nguồn lực xã hội hóa nhằm nâng cao cơ sở vật chất và hỗ trợ học sinh khó khăn, qua đó tạo niềm tin, sự đồng thuận và trách nhiệm chung của toàn cộng đồng trong việc cùng nhà trường chăm lo cho sự phát triển giáo dục.

3. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nội bộ và xã hội

- **Viết bài và đưa tin:** Khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động nổi bật của nhà trường. Các nội dung sẽ tập trung vào việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông, những gương điển hình "**Người tốt, việc tốt**", các sáng kiến kinh nghiệm, và thành tích xuất sắc trong dạy và học để tạo sức lan tỏa sâu rộng.

- **Quản lý trang Facebook:** Giao đồng chí Nguyễn Thị Tuyết phụ trách quản lý và cập nhật thông tin trên trang Facebook chính thức của nhà trường. Kênh này sẽ là công cụ truyền thông chính để tuyên truyền về các hoạt động giáo dục, các thông tin mới, và các biện pháp phòng chống các tai nạn thương tích.

II. Phát triển đội ngũ nhà giáo

1. Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ nhà giáo, CBQL:

1.1. Nâng cao năng lực đội ngũ GV và cán bộ quản lý:

- **Đổi mới công tác quản lý và nâng cao năng lực chuyên môn:**

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giáo dục, bao gồm bồi dưỡng năng lực số cho toàn bộ đội ngũ.

+ Tập trung bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên, đặc biệt là những giáo viên từ điểm trường sáp nhập, thông qua các hình thức trực tuyến và trực tiếp. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tế của nhà trường và các yêu cầu mới của chính quyền địa phương.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường và cụm trường theo định hướng nghiên cứu bài học, ứng dụng hiệu quả phương pháp Học thông qua chơi để đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- **Kiện toàn đội ngũ và phân công nhiệm vụ:**

Rà soát và kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán để có sự phân công nhiệm vụ phù hợp với tình hình sau sáp nhập.

Sử dụng hiệu quả đội ngũ cốt cán để hỗ trợ, hướng dẫn kịp thời các tổ và cá nhân giáo viên, nhất là giáo viên mới sáp nhập, giúp họ nhanh chóng thích nghi và thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện trách nhiệm giải trình:

Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện chương trình giáo dục, lựa chọn sách giáo khoa, quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và các khoản thu theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ và trách nhiệm giải trình tại nhà trường, tạo môi trường làm việc minh bạch, công bằng.

- Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giỏi và bồi dưỡng thường xuyên:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng cho đội tuyển giáo viên tham gia hiệu quả Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp xã chu kỳ 2025-2027.

Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng, đảm bảo mỗi giáo viên và cán bộ quản lý đều được phát triển năng lực chuyên môn và nghiệp vụ một cách liên tục.

1.2. Bồi dưỡng thường xuyên:

Chỉ đạo 100% GV đăng ký tham gia học bồi dưỡng thuyên xuyên ND1, ND2, ND3 và các module. Tổ chức xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn; chỉ đạo, hướng dẫn CBQL, GV lồng ghép tích hợp trong kế hoạch giáo dục cá nhân; định kỳ kiểm tra, rà soát việc hoàn thành các nội dung, chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 17/2019 TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 ban hành chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên gồm 03 nội dung: Yêu cầu tổng số tiết BDTX của mỗi CBQL, GV phải đảm bảo 120 tiết/ năm theo quy định, trong đó:

- **Nội dung 1:** Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (thời lượng 40 tiết): Triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học bậc Tiểu học; Tiếp tục bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa mới, bồi dưỡng các văn bản xếp loại giáo viên theo CNN, theo NĐ 90 xếp loại viên chức...

- **Nội dung 2:** Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (thời lượng 40 tiết): Bồi dưỡng tài liệu giáo

dục địa phương; Phát huy vai trò của tổ, khối chuyên môn, GV, CBQL cốt cán và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của GV, CBQL; các nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường, liên trường.

- **Nội dung 3:** Căn cứ các Module theo Thông tư số 17; Thông tư số 18 của Bộ GDĐT đã ban hành; các modul theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT nhằm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Năm học 2025-2026, trường định hướng cho CBQL, GV lựa chọn các mô đun bồi dưỡng còn lại phù hợp với nhu cầu và điều kiện, cụ thể như sau:

- **Cán bộ quản lý:**

+ Modul 17: Xây dựng môi trường sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường.

+ Modul 18: Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhà trường.

* **Giáo viên:**

- **Tổ 4+5:**

+ Module GVPT 05: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

+ Module GVPT 11: Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

- **Tổ 1+2+3:**

+ Modul 10: Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục phổ thông

+ Modul 15: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

Tham gia BDTX, tự học đạt kết quả 100%

* **Hình thức thực hiện:** Thực hiện 3 hình thức: Tự học, học tập trung, học tập từ, trực tuyến kết hợp với sinh hoạt chuyên đề, dạy thể nghiệm tại trường, liên trường.

* **Kế hoạch thực hiện:**

- Từ 20/8/2025 - 30/10/2025: Học nội dung I: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (thời lượng 40 tiết): Triển khai Hướng dẫn nhiệm vụ năm học; Tiếp tục bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa mới. Viết bài thu hoạch nội dung I.

- Từ 01/11/2025 - 30/12/2025: Học nội dung II: Bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (thời lượng 40 tiết): Bồi dưỡng tài liệu giáo dục địa phương; Phát huy vai trò của tổ, khối

chuyên môn, GV, CBQL cốt cán và tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của GV, CBQL; các nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường, liên trường. Viết bài thu hoạch nội dung II.

- Từ 02/01/2026 - 30/3/2026 học các module còn lại và viết bài thu hoạch ND III.

- Tháng 4/2026: Tổng kết, đánh giá công tác BDTX.

*** Bộ tiêu chí đánh giá công tác TDTX:**

- **Quy chế đánh giá:** Hiệu trưởng sẽ là người đánh giá nhiệm vụ BDTX của giáo viên và P. Hiệu trưởng.

- **Tiêu chí và thang điểm:**

Nội dung 1, nội dung 2 và mỗi module thuộc nội dung 3 theo 02 tiêu chí sau:

+ Tiêu chí 1: Tiếp thu nhiệm vụ năm học, nội dung chương trình giáo dục 2018, nội dung địa phương, tham gia sinh hoạt nhóm chuyên môn liên trường có chất lượng, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn; Tiếp thu kiến thức, kỹ năng, mục tiêu, nội dung của các module trong chương trình BDTX (5 điểm)

+ Tiêu chí 2: Vận dụng kiến thức, ND BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm)

- **Điểm trung bình BDTX = (ND 1 + ND 2 + ND 3) : 3 (Điểm TB làm tròn)**

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Ghi chú
Nội dung 1	Tiêu chí 1	Nắm bắt nhiệm vụ năm học, nội dung CTGDPT 2018, SGK mới, tham gia các chuyên đề trường, Phòng, Sở đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng	5 điểm	
	Tiêu chí 2	Vận dụng kiến thức vào hoạt động nghề nghiệp thông qua hoạt động giáo dục và dạy học	5 điểm	
Tổng điểm			10	
Nội dung 2	Tiêu chí 1	Xây dựng nội dung giáo dục địa phương; Phát huy vai trò của tổ, khối chuyên môn, các nội dung sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn ở trường, liên trường	5 điểm	
	Tiêu chí 2	Vận dụng kiến thức vào hoạt động nghề nghiệp thông qua hoạt động dạy học và giáo dục	5 điểm	
Tổng điểm			10	
Nội dung 3	Tiêu chí 1	Tiếp thu kiến thức, kỹ năng, mục tiêu, nội dung của các module trong chương trình BDTX CBQL: Modul 14,17 GV: Modul 09,12	5 điểm	

	Tiêu chí 2	Vận dụng kiến thức đã học vào hoạt động nghề nghiệp thông qua hoạt động dạy học và giáo dục	5 điểm	
Tổng điểm			10	
Điểm TB	(ND 1 + ND 2 + ND 3) : 3			

*** Đánh giá công tác BDTX:**

a. Đánh giá việc vận dụng kiến thức BDTX vào thực tiễn dạy học, giáo dục đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt và nội dung Chương trình BDTX.

b. Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt điểm từ 05 trở lên.

c. Xếp loại kết quả:

- Hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý được xếp loại hoàn thành kế hoạch BDTX khi thực hiện đầy đủ các quy định của khóa bồi dưỡng; hoàn thành đủ các bài kiểm tra với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

- Không hoàn thành kế hoạch BDTX: Giáo viên, cán bộ quản lý không đáp ứng được các yêu cầu tại điểm a.

1.3. Triển khai giáo dục STEM/STEAM

Tổ chức xây dựng kế hoạch, thực hiện giáo dục STEM/STEAM phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương An Châu; chỉ đạo các khối tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học môn học/HĐGD lồng ghép địa chỉ các bài học STEM (mỗi khối ít nhất 8 bài học) và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch. Ngoài tổ chức bài học STEM, khuyến khích các lớp đủ điều kiện triển khai, thực hiện hoạt động trải nghiệm STEM, làm quen với nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. khuyến khích học sinh tìm hiểu khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ. Tiếp tục tham gia tập huấn cấp huyện, cụm trường, tổ chức hội nghị chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm đảm bảo triển khai thực hiện giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

1.4. Tăng cường chuyển đổi số và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyển đổi số theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD&ĐT, UBND xã An Châu. Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch,

chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số của địa phương. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến. Các lớp có điều kiện thuận lợi thực hiện phương thức dạy học trực tuyến phù hợp đối với một số môn học, hoạt động giáo dục nhằm tạo cơ hội cho học sinh được kết nối. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Khuyến khích các lớp có điều kiện thuận lợi thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Thực hiện lồng ghép nội dung khung năng lực số trong môn Tin học, các môn học khác và hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh Tiểu học nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh tiểu học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT. Đảm bảo hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Tích hợp phát triển năng lực số thông qua hoạt động giáo dục STEM, dự án học tập. Căn cứ điều kiện cụ thể của các nhà trường và nhu cầu, nguyện vọng của học sinh nhà trường lựa chọn nội dung và hình thức tổ chức các câu lạc bộ phù hợp nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung). Quan tâm thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để tổ chức đa dạng các hoạt động tăng cường giáo dục kỹ năng phù hợp với điều kiện của đơn vị theo quy định của pháp luật. Đưa chương trình giáo dục kỹ năng số vào nhà trường.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hoá công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khoá biểu, phân công chuyên môn, quản lý CSVC, giảm tải cho GV, nhân viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI nhằm không ngừng nâng cao công tác quản trị nhà trường.

2. Đổi mới hình thức tổ chức và phương pháp dạy học.

2.1. Đa dạng hóa phương pháp và hình thức dạy học

Đa dạng hóa phương pháp: Vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực như: dạy học dự án, Học thông qua chơi (tiếp tục thực hiện giai đoạn mở rộng), dạy học theo trạm, dạy học nhóm, kết hợp với các kỹ thuật dạy học hiệu quả như: Khăn trải bàn, Trình bày 1 phút, Bản đồ tư duy,... Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn liên trường, liên tổ để chia sẻ kinh nghiệm, giúp giáo viên mới hòa nhập và cùng phát triển. Đồng thời, các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn sẽ được lựa chọn dựa trên nhu cầu thực tế, tập trung vào các chuyên đề thiết thực như ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác học liệu điện tử, và đổi mới kiểm tra đánh giá.

Mở rộng không gian học tập: Đa dạng hóa các hình thức dạy học trong và ngoài không gian lớp học để tăng cường tính trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, đặc biệt chú trọng tích hợp các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với thực tiễn xã An Châu.

Tích hợp linh hoạt: Tăng cường tích hợp các nội dung giáo dục tiểu học một cách linh hoạt, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các chủ đề dạy học liên môn và lồng ghép các nội dung giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn và quản lý giáo dục

- **Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin:** Nhà trường xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, triển khai đồng bộ và có lộ trình cụ thể:

+ **Ứng dụng CNTT trong dạy học:** Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh.

+ **Khai thác học liệu số:** Khuyến khích giáo viên chủ động lựa chọn các chuyên đề thiết thực về ứng dụng CNTT, khai thác kho học liệu số dùng chung của Bộ GD&ĐT trên website: <https://www.youtube.com/@igiaoeduc> và tham khảo các bài giảng trên truyền hình để hỗ trợ việc xây dựng kế hoạch bài dạy và nâng cao năng lực chuyên môn.

+ **Quản lý giáo dục:** Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm: Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá. Khai thác và sử dụng hiệu quả các học liệu điện tử, kho học liệu số dùng chung của Bộ GD&ĐT, và các bài giảng trên truyền hình để bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

Tổ chức SHCM tại tổ, khối chuyên môn trên cơ sở Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức thông qua hoạt động dự giờ, NCBH, góp ý xây dựng tiết học.

Phân công nhiệm vụ hợp lý cho các thành viên trong tổ, khối chuyên môn. Tận dụng tối đa sức cống hiến của từng cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ như nghiên cứu chương trình, bồi dưỡng thường xuyên, và hỗ trợ đồng nghiệp.

Tăng cường dự giờ, thăm lớp. Hoạt động này cần được thực hiện thường xuyên với tất cả giáo viên trong trường, nhằm mục đích hỗ trợ và trao đổi kinh nghiệm, không nhằm mục đích đánh giá hay xếp loại tiết dạy.

Hỗ trợ giáo viên mới vào nghề: Phân công giáo viên giỏi, có kinh nghiệm để hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên mới được chuyển khối hoặc giáo viên từ điểm lẻ sáp nhập. Xây dựng kế hoạch cụ thể, có biên bản làm việc giữa Ban giám hiệu, giáo viên hướng dẫn và giáo viên được hướng dẫn để đảm bảo tính hiệu quả và minh bạch.

Các chuyên đề trọng tâm:

- CTGDPT 2018: Tổ chức các chuyên đề nhằm thống nhất nhận thức và phương pháp triển khai chương trình mới.

- Dạy học dự án (PPDHDA): Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 1 chuyên đề về PPDHDA.

- Học thông qua chơi (HTQC): Mỗi khối lớp thực hiện ít nhất 2 chuyên đề về HTQC.

- Bài học STEM: Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 2 chuyên đề về bài học STEM.

- Giáo dục địa phương: Chuyên đề sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Nghệ An nhằm lồng ghép hiệu quả nội dung vào quá trình giảng dạy.

- SHCM trực tuyến: Khuyến khích và động viên giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua các nền tảng trực tuyến từ 1-2 lần/năm, đặc biệt trong bối cảnh sáp nhập điểm trường, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên từ điểm lẻ sáp nhập, hòa nhập và trao đổi kinh nghiệm.

4. Ứng dụng CNTT trong dạy học

- Đối với môn Tin học:

Tổ chức giảng dạy môn Tin học bắt buộc cho toàn bộ học sinh khối lớp 3, 4, 5, tuân thủ đúng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực Tin học cho học sinh, phù hợp với Đề án “Nâng cao năng lực Tin học cho học sinh phổ thông tỉnh Nghệ An theo hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2024-2030” đã được phê duyệt tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của UBND tỉnh.

- Đối với giáo dục kỹ năng công dân số:

Tăng cường triển khai các hoạt động giáo dục Tin học và kỹ năng công dân số cho học sinh. Việc này nhằm mục tiêu hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số và tạo nền tảng vững chắc cho việc học môn Tin học ở các lớp trên.

Tổ chức tập huấn và xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai giáo dục kỹ năng công dân số, bám sát hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 và Sở Giáo dục và Đào tạo. Đưa chương trình giáo dục kỹ năng số vào chương trình GDNT.

- Mở rộng kiến thức và phát triển năng lực tin học

Tăng cường thời lượng và nội dung giảng dạy, tập trung vào việc củng cố và mở rộng kiến thức Tin học theo từng chủ đề và mạch kiến thức cụ thể.

Tạo điều kiện để học sinh được khám phá, tìm hiểu sâu hơn về Tin học, qua đó phát triển toàn diện năng lực và sự sáng tạo.

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

Tăng cường ứng dụng CNTT và các nền tảng số trong công tác quản lý giáo dục, đặc biệt trong bối cảnh đầu tiên thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp.

Sử dụng hiệu quả các phần mềm, công cụ trực tuyến để quản lý dữ liệu, hồ sơ học sinh, và hỗ trợ công tác dạy và học, đảm bảo tính liên tục, minh bạch và hiệu quả.

III. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá học sinh

1. Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá định kỳ

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, và ngân hàng đề kiểm tra theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT để phục vụ đánh giá định kỳ cho các môn học. Đề kiểm tra phải được tổ chuyên môn và Ban Giám hiệu ký duyệt trước khi sử dụng. Đảm bảo đề thi bao gồm các câu hỏi, bài tập ở các mức độ nhận thức khác nhau, phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Tổ chức thực hiện các bài kiểm tra một cách chặt chẽ, nghiêm túc, và đúng quy chế ở tất cả các khâu: ra đề, coi thi, chấm thi, và nhận xét, đánh giá. Điều này nhằm đảm bảo tính khách quan, công bằng, và trung thực, đánh giá chính xác năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Khi chấm bài, giáo viên cần có nhận xét, hướng dẫn sửa lỗi, và lời động viên để khuyến khích học sinh tiến bộ.

2. Thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

Thực hiện đúng các quy định về đánh giá học sinh theo TT 27, đổi mới phương pháp và đa dạng hoá hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh. Chú trọng đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập nhằm giúp giáo viên kịp thời hỗ trợ học sinh, điều chỉnh phương pháp, kỹ thuật dạy học; đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Quan tâm việc đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh thông qua nhiều hình thức đa dạng, như:

- Đánh giá qua hoạt động trên lớp.
- Đánh giá bằng hồ sơ học tập, vở học tập.
- Đánh giá qua quan sát, hỏi đáp và viết.

Quan tâm đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông,... nhằm hình thành phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.

3. Thực hiện chuyển giao kết quả giáo dục và khen thưởng

Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao chất lượng giáo dục giữa các khối lớp thông qua bài kiểm tra và biên bản bàn giao có kèm theo. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng học sinh "ngồi nhầm lớp" bằng cách đánh giá thực chất và có giải pháp hỗ trợ kịp thời cho từng đối tượng học sinh, đặc biệt trong năm học đầu tiên sát nhập.

Tổ chức khen thưởng học sinh một cách thực chất, đúng quy định, tránh hiện tượng khen tràn lan gây bức xúc cho phụ huynh và dư luận xã hội. Đối với học sinh lớp 5, cần xét Hoàn thành Chương trình Tiểu học một cách nghiêm túc và phối hợp với cấp THCS để tổ chức lễ bàn giao học sinh trang trọng, tạo động lực và tâm lý sẵn sàng cho các em khi chuyển sang cấp học mới.

IV. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích.

1. Phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học.

Để đảm bảo không học sinh nào bị bỏ lại phía sau, nhà trường sẽ triển khai kế hoạch phụ đạo chi tiết.

- Lập danh sách và phân công phụ trách:

Học kỳ I, các khối/tổ chuyên môn sẽ rà soát, lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn về kiến thức và kỹ năng. Danh sách này sẽ được cập nhật thường xuyên. Đồng chí Phó Hiệu trưởng sẽ trực tiếp chỉ đạo, dựa trên danh sách để phân công giáo viên phụ đạo.

- Trách nhiệm cụ thể:

+ **Đối với nhà trường:** Giao Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên và theo dõi, kiểm tra hiệu quả công tác phụ đạo.

+ **Đối với Tổ chuyên môn:** Theo dõi sát sao sự tiến bộ của học sinh, đề xuất giải pháp hỗ trợ kịp thời cho giáo viên phụ đạo.

+ Đối với Giáo viên phụ trách:

Lập danh sách học sinh phụ trách, theo dõi chặt chẽ sự tiến bộ của các em qua các giờ học và bài kiểm tra. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh để động viên, khuyến khích học sinh, giúp các em nâng cao ý thức tự giác học tập. Sử dụng các hình thức hỗ trợ đa dạng như "đôi bạn cùng tiến", "nhóm bạn học tập" để tạo môi trường học tập tích cực.

- Thời gian và hình thức phụ đạo:

Giáo viên dạy các môn học khác có thể lồng ghép phụ đạo ngay trong giờ học chính khóa hoặc 15 phút đầu giờ. Đối với học sinh cần hỗ trợ sâu hơn, nhà trường có thể tổ chức lớp phụ đạo ngoài giờ chính khóa tại trường (vào chiều thứ Tư, thứ Bảy hoặc Chủ Nhật) với sự đồng thuận của phụ huynh và đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

2. Bồi dưỡng, phát triển học sinh năng khiếu và tổ chức các sân chơi trí tuệ

Nhằm khuyến khích và phát triển tối đa tiềm năng của học sinh, nhà trường sẽ chủ động huy động nguồn lực tại chỗ để tổ chức các hoạt động bồi dưỡng.

- Nội dung bồi dưỡng:

Tập trung bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về các môn học chính như Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh. Khuyến khích và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trực tuyến như English Challenge trên truyền hình, Trạng Nguyên Tiếng Việt, Đấu trường Toán học VioEdu nhằm rèn luyện kỹ năng và bổ sung kiến thức. Tổ chức các kỳ giao lưu Toán – Tiếng Anh và đánh giá năng lực Tiếng Anh chuẩn quốc tế TOEFL Primary trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh và học sinh.

- Kinh phí và quy định:

Kinh phí tổ chức bồi dưỡng và các hoạt động ngoài giờ chính khóa được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT. Nhà trường sẽ thỏa thuận công khai, minh bạch với phụ huynh về kinh phí theo Nghị quyết 31 của HĐND tỉnh Nghệ An.

- Phân công giáo viên phụ trách:

Khối	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh
1	Cao Thị Diệu Thơ	Phạm Thị Hội	Hoàng Linh Giang
2	Lê Thị Sâm	Nguyễn Thị Hằng	Ninh Thị Hạnh Phương
3	Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Thị Sen	Đặng Thị Vân Hương
4	Phạm Thị Nhung	Nguyễn Thị Lành	Lê Thị Quỳnh Nga
5	Phan Thị Tĩnh	Lê Thị Thảo	Cao Thị Thương

V. Thực hiện GD đối với HS khuyết tật hòa nhập, HS có hoàn cảnh khó khăn

Dựa trên các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã An Châu, cùng với bối cảnh đặc thù của địa phương về chính quyền hai cấp, chuyển đổi số, và việc sáp nhập điểm lẻ, việc giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập và học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần được thực hiện một cách chặt chẽ và hiệu quả hơn. Mục tiêu là đảm bảo tất cả học sinh đều được tiếp cận giáo dục một cách công bằng, toàn diện và có chất lượng.

1. Đối với học sinh khuyết tật hòa nhập

- Tổ chức giáo dục hòa nhập: Thực hiện hiệu quả giáo dục hoà nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng đối tượng học sinh; tăng cường phát hiện, can thiệp sớm; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ GV về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật linh hoạt, hiệu quả.

Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục cá nhân (KGDCN) cho từng học sinh khuyết tật, tuân thủ Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản liên quan. Đảm bảo học sinh khuyết tật được học cùng với học sinh bình thường, được tiếp cận đầy đủ các hoạt động giáo dục và xã hội tại trường.

- **Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân:** Các tổ chuyên môn và giáo viên chủ động xây dựng KGDCN dựa trên đặc điểm, nhu cầu, và khả năng của từng học sinh. Kế hoạch này cần thiết thực, phù hợp, và có thể bao gồm việc miễn giảm một số nội dung hoặc môn học tùy theo dạng và mức độ khuyết tật, giúp các em hòa nhập tốt hơn với bạn bè và môi trường xung quanh.

- **Bồi dưỡng đội ngũ và chi trả phụ cấp cho nhà giáo:** Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục hòa nhập, đặc biệt là kỹ năng xây dựng và triển khai KGDCN, cũng như phương pháp đánh giá học sinh khuyết tật.

Lập hồ sơ, tổ chức xét duyệt, chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi cho Nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập được quy định tại Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012, Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

2. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội để hỗ trợ kịp thời cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- **Hỗ trợ tài chính:** Đảm bảo các chế độ hỗ trợ học phí và các chính sách khác theo quy định của nhà nước được thực hiện đầy đủ, kịp thời cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, con thương binh, liệt sĩ, và các đối tượng chính sách khác.

- **Chăm lo đời sống tinh thần:** Thường xuyên quan tâm, động viên, tạo môi trường học tập thân thiện, an toàn để các em tự tin vươn lên trong học tập.

- **Huy động nguồn lực xã hội:** Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, tổ chức, và cá nhân hảo tâm hỗ trợ kinh phí, học bổng, đồ dùng học tập, đặc biệt vào đầu năm học và các dịp lễ, Tết.

- **Triển khai các chương trình thiết thực:** Duy trì và phát huy hiệu quả các phong trào như "Tết yêu thương", "Đàn gà khăn quàng đỏ", chương trình học bổng "Thắp sáng ước mơ" nhằm khích lệ, động viên các em vượt qua khó khăn, đạt kết quả cao trong học tập.

Để công tác hỗ trợ được hiệu quả và thiết thực hơn, việc áp dụng công nghệ số trong quản lý thông tin học sinh và kết nối các nguồn lực xã hội sẽ là ưu tiên hàng đầu, đặc biệt sau khi sáp nhập điểm lẻ, giúp việc theo dõi và hỗ trợ học sinh được kịp thời, chính xác.

VI. Công tác tài chính:

Để đảm bảo nguồn lực tài chính cho việc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục năm học 2025-2026, nhà trường xây dựng kế hoạch thu-chi chi tiết, công khai, minh bạch, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tài chính hiện hành, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, chuyển đổi số và sáp nhập điểm lẻ.

- **Xây dựng và thực hiện kế hoạch:** Nhà trường sẽ căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, và Ủy ban nhân dân xã để xác định kinh phí cần thiết cho từng hoạt động. Việc lập kế hoạch thu-chi được thực hiện cụ thể, có dự toán chi tiết.

- **Các nguồn thu:** Nguồn kinh phí của nhà trường được hình thành từ ba nguồn chính:

+ Ngân sách nhà nước cấp thường xuyên.

+ Sự thỏa thuận đóng góp từ phụ huynh học sinh trên tinh thần tự nguyện, công khai, phù hợp với quy định.

+ Các nguồn thu hợp pháp khác.

- **Quản lý và sử dụng:** Nhà trường xây dựng và công bố công khai quy chế chi tiêu nội bộ trong Hội đồng sư phạm. Mọi khoản thu và chi đều được quản lý chặt chẽ, đảm bảo tính công khai, minh bạch, đúng mục đích và hiệu quả. Việc quyết toán và kiểm tra tài chính sẽ tuân theo các quy định của pháp luật. **(Có bản kế hoạch tài chính kèm theo)**

VII. Công tác KĐCL và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

1. Công tác KĐCL:

- Thành lập hội đồng kiểm định và họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong hội đồng.

- Chỉ đạo các nhóm tiến hành thu thập minh chứng, viết kế hoạch cải tiến chất lượng và báo cáo tự đánh giá theo Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT.

- Hoàn thành báo cáo tự đánh giá trong tháng 5/2025.

2. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:

Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nhà trường sẽ triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- **Rà soát và kiện toàn các tiêu chí:** Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường chuẩn Quốc gia do hiệu trưởng làm trưởng ban. Ban chỉ đạo sẽ tiến hành rà soát, đánh giá toàn bộ các tiêu chí theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về kiểm định chất lượng, Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi quy định ban hành kèm theo Thông tư 17,18,19 năm 2018 TT/BGD&ĐT và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất.

- **Tham mưu và phối hợp với chính quyền địa phương:** Căn cứ vào bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nhà trường sẽ chủ động tham mưu và phối hợp chặt chẽ với UBND xã An Châu để mở rộng diện tích đất. Cụ thể, đề xuất mở rộng thêm 4000 m² đất để đạt diện tích theo quy định của trường chuẩn quốc gia.

- **Đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ:** Đẩy mạnh xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng các tiêu chí của trường chuẩn quốc gia. Trọng tâm là xây dựng mới một dãy nhà 3 tầng với 9 phòng học hiện đại Tầng 1 dùng làm Hội trường để sinh hoạt chuyên môn; triển khai các chuyên đề; hoạt động ngoại khóa..., Tầng 2 dùng làm nhà Hiệu bộ; Tầng 3 dùng để 3 phòng; 1 phòng học ngoại ngữ; 2 phòng học tin học đồng thời tu bổ và nâng cấp các hạng mục hiện có. Các công trình này hướng đến mục tiêu giữ chuẩn quốc gia mức độ 1, và tiền đề để phấn đấu lên mức độ 2 trong tương lai gần. Song song với đó, nhà trường sẽ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và các hoạt động chuyên môn, hướng tới một mô hình giáo dục hiện đại và hiệu quả.

VIII. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

Thực hiện theo điều 7 của Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT ngày 28/12/2024, KH cụ thể như sau:

Thời gian	Nội dung kiểm tra	Đối tượng k.tra	Lực lượng k. tra	Đ.chỉnh, bổ sung
Tháng 9/ 2025	- Kiểm tra quy trình tuyển sinh lớp 1, đảm bảo tính công khai, minh bạch và đúng quy định.	GV lớp 1 Bộ phận Văn phòng, Ban giám hiệu	- Hiệu trưởng - PHT - TT, TP CM	Bổ sung nội dung kiểm tra công tác tổ chức đầu năm học để đảm bảo sự khởi đầu thuận lợi cho năm học mới.
Tháng 10/ 2025	- Kiểm tra việc ban hành, phổ biến và triển khai các văn bản quản lý nội bộ của trường (quy chế chuyên môn, quy chế chi tiêu nội bộ...) - Kiểm tra chuyên đề về công tác bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) Module 1 và 2 đối với toàn thể giáo viên.	- BGH, TCM, TPCM - Toàn thể GV	- BGH, TTCM TPCM - Toàn thể GV	Điều chỉnh đối tượng kiểm tra bao gồm cả TTCM, TPCM. Bổ sung kiểm tra chuyên đề BDTX, đảm bảo nâng cao năng lực đội ngũ.
Tháng 11 năm 2025	- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai (chất lượng giáo dục, tài chính, đội ngũ nhà giáo...) theo quy định.	PHT, Kế toán TTCM, TPCM	- BGH, Hội đồng chuyên môn - BTTND	

Thời gian	Nội dung kiểm tra	Đối tượng k.tra	Lực lượng k. tra	Đ.chính, bổ sung
Tháng 12/ 2025	- Kiểm tra hồ sơ cá nhân lần 1 (hồ sơ giáo viên, hồ sơ tổ chuyên môn). - Kiểm tra chuyên đề hiệu quả công tác đọc hiểu của học sinh lớp 1. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDPT 2018 của GV khối lớp 4.	- GVCN và GV bộ môn - GV và học sinh lớp 1 - GV khối 4	- Tổ kiểm tra. - BGH, TT, TP	Bổ sung kiểm tra chuyên đề đọc hiểu để đánh giá năng lực nền tảng của học sinh.
Tháng 1/2026	Kiểm tra chuyên đề BDTX ND1; ND2. Kiểm tra việc thực hiện CTGDPT 2018 của GV lớp 4	GVCN và GV bộ môn GVK4	- Tổ kiểm tra - Ban TTND	
Tháng 2/2026	- Kiểm tra chuyên đề về chất lượng thực hiện hoạt động giáo dục STEM, giáo dục địa phương, giáo dục tích hợp. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình GDPT 2018 của GV khối lớp 5.	- GVCN và bộ môn - HS toàn trường - GV lớp 5	- Hiệu trưởng; - BGH, TT, TP - Ban TTND	Tập trung vào các nội dung mới của chương trình GDPT 2018 để đảm bảo triển khai hiệu quả.
Tháng 3/2026	Kiểm tra việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, và thiết bị dạy học trong nhà trường.	- GV toàn trường	- Tổ kiểm tra; - BGH, khối trưởng	
Tháng 4/2026	- Kiểm tra hồ sơ cá nhân lần 2 (hồ sơ GV, hồ sơ tổ chuyên môn). - Kiểm tra chuyên đề kết quả BDTX Module 3 và đánh giá năng lực của giáo viên cuối năm. - Tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học.	- GVCN	- BGH, TT, TP, KT, TQ và Ban TTND	
Tháng 5/2026	- Kiểm tra hồ sơ cá nhân lần 2 (hồ sơ GV, hồ sơ tổ chuyên môn). - Kiểm tra chuyên đề kết quả BDTX Module 3 và đánh giá năng lực của giáo viên cuối năm. - Tổng kết công tác kiểm tra nội bộ năm học.	- Cán bộ GV - BGH, TTCM, TPCM	- BGH, TT, TP, HĐCM	Gom nội dung kiểm tra hồ sơ và BDTX vào cuối năm học để tổng kết và đánh giá toàn diện.

IX. Công tác thư viện và phát triển văn hóa đọc

1. Xây dựng CSVC thư viện, bổ sung sách-tài liệu tham khảo:

Trường bố trí 01 phòng kho sách có đầy đủ các tủ đựng sách, tủ phích và các biểu bảng theo đúng quy định; 01 không gian đọc sách sân trường. Cán bộ thư viện có riêng một máy có nối mạng internet để phục vụ công việc của mình; 01 phòng đọc cho học sinh, có các tủ sách mini tại các dãy phòng học để phục vụ nhu cầu mượn và đọc sách của GV-HS.

Tổ chức tốt lịch “Tiết đọc thư viện” cho các lớp.

Căn cứ và nhu cầu thực tế của nhà trường để xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung sách, tài liệu phục vụ dạy- học trong năm theo TT 16/2022 của Bộ GD.

Tích cực tham mưu để cấp trên bổ sung cán bộ thư viện chuyên trách. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ thư viện được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác tổ chức các hoạt động và quản lí thư viện, góp phần đổi mới hoạt động dạy học của nhà trường.

Bố trí phòng thư viện riêng, phòng đọc riêng và xây dựng kế hoạch và lịch mở cửa thư viện cụ thể để GV-HS mượn sách, báo và các tài liệu học tập tại thư viện.

Phát động mỗi lớp học có một tủ sách riêng trong đó có số sách quyên góp riêng của lớp và có số sách, báo mượn dùng chung của lớp; Liên đội kết hợp cán bộ thư viện tổ chức các tủ sách mini để phục vụ tối đa nhu cầu mượn và đọc sách của học sinh.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra hoạt động thư viện theo công văn số 1112/SGD&ĐT ngày 28/6/2019 về hướng dẫn công tác kiểm tra thư viện trường học.

2. Xây dựng văn hóa đọc:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc.

Thực hiện các hoạt động giáo dục về phương pháp đọc, phương pháp thu thập và xử lý thông tin cho học sinh. Đổi mới hình thức và phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng tận dụng các nguồn thông tin ngoài sách giáo khoa, nhất là thông tin từ thư viện để nâng cao chất lượng giáo dục, khuyến khích học sinh đọc các tài liệu in và tài liệu kỹ thuật số, rèn luyện năng lực tự học, năng lực học tập suốt đời.

Tổ chức thảo luận trong trường, trao đổi với cha mẹ học sinh để thống nhất áp dụng quy định về thời gian đọc sách tại trường (thư viện), ở nhà; lựa chọn, giới thiệu những cuốn sách thiết thực, phù hợp với tâm lí lứa tuổi, phù hợp với mục tiêu giáo dục.

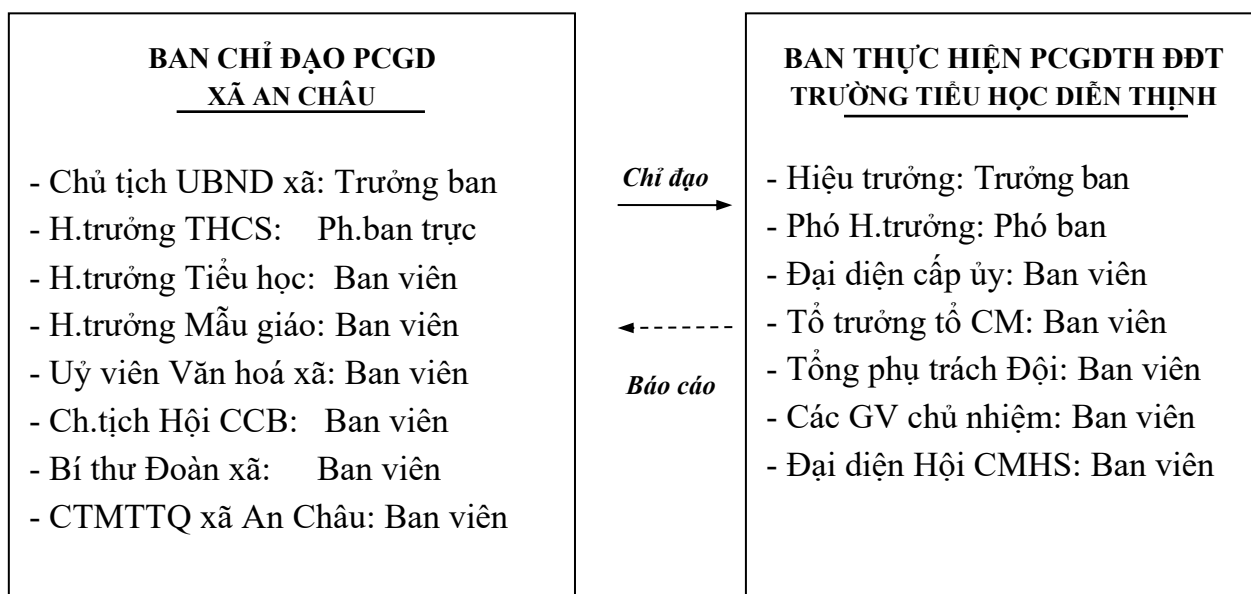
Đổi mới cách thức tổ chức và hoạt động thư viện trường học nhằm tạo môi trường thuận lợi cho học sinh tiếp cận thường xuyên với sách bằng nhiều hình thức như “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “thư viện điện tử”. Tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm,... nhằm khuyến khích học sinh, người dân đọc sách.

Chỉ đạo đẩy mạnh việc xây dựng mô hình thư viện lớp học, thư viện thân thiện (thư viện mở) ,...Xây dựng kế hoạch phối hợp với các chương trình, dự án (Sách hóa nông thôn, Tủ sách nhân ái, Sách hay cho học sinh tiểu học, thư viện Room to Read, dự án CI,...) để tổ chức tập huấn, tài trợ cho hoạt động thư viện nhà trường. Ngoài ra, phối hợp cùng Thư viện tỉnh Nghệ An tổ chức Ngày hội Sách và Văn hóa đọc, cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc,... nhằm đưa phong trào đọc sách trở thành thói quen, nét đẹp văn hóa góp phần phát triển Văn hóa đọc trong nhà trường, nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thư viện trong trường tiểu học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong CTGDPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

X. Công tác phổ cập

* Công tác chỉ đạo:

- Kiện toàn bộ máy thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học: Trên cơ sở Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phổ cập của xã, Trường Tiểu học Diễn Thịnh thành lập Ban thực hiện PCGDTH ĐĐT của trường. Cụ thể như sau:



* Phân công chỉ đạo:

- Bà Nguyễn Văn Hảo - HT: Chỉ đạo chung; Kiểm tra, rà soát, đối chiếu dữ liệu.

- Bà Nguyễn Thị Lê - Phó HT: Phụ trách công tác điều tra Tổng hợp số liệu, lập KHPC; Thông tin, báo cáo BCĐ PCGD xã.

- Bà Cao Thị Thương - Thư kí PC: Nhập dữ liệu vào máy tính
- Bà Trần Thị Lương – PHT : Xử lý sổ đăng bộ học sinh

*** Biện pháp:**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.
- Đối chiếu kết quả điều tra của từng xóm với số liệu học sinh thực tế trong trường để tổng hợp, xử lí, chính xác hoá số liệu.
- Quản lí công tác phổ cập bằng phần mềm. Phối hợp với THCS, Mầm non dùng chung phần mềm và dữ liệu quản lí PC trên địa bàn.
- Theo dõi diễn biến thường xuyên, bổ sung và xử lí số liệu kịp thời.
- Kết hợp với địa phương, CMHS để phối hợp quản lí HS.
- Lớp trực và đội cờ đỏ của trường kiểm tra thường xuyên sĩ số hàng ngày.
- Tạo môi trường giáo dục thân thiện, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp với lứa tuổi, văn hóa vùng, gắn với từng chủ điểm của năm học nhằm tạo niềm vui và hứng thú cho học sinh khi đến trường nhằm hạn chế tối đa học sinh bỏ học, chán học. Động viên kịp thời những học sinh bỏ học trở lại trường... Tuyệt đối không để học sinh bỏ học vì lý do thiếu ăn, thiếu sách vở và học chậm.

XI. Các hoạt động GD khác:

1. Công tác y tế trường học

a. Mục tiêu:

- Góp phần nâng cao sức khỏe về thể chất, tinh thần và trí tuệ cho học sinh, hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện
- Làm tốt công tác tuyên truyền để 100% học sinh tham gia BHYT

b. Nhiệm vụ:

- Tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh. 100% cáctrường hợp mắc bệnh được thông báo cho GD để phối hợp chuyên tuyến và theo dõi điều trị.
- Đảm bảo vệ sinh môi trường, cung cấp đủ nước sạch cho sinh hoạt và nước uống cho học sinh và cán bộ, giáo viên. Nhà vệ sinh đảm bảo vệ sinh, an toàn, thân thiện và sử dụng tốt. Tăng cường đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường, lớp học và các công trình vệ sinh trường học theo quy định.
- Tổ chức triển khai mô hình điểm về truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong trường học, từng bước góp phần giảm tỷ lệ mắc tật

khúc xạ, gù vẹo cột sống, bệnh răng miệng, giun sán, hen phế quản và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe trong trường học.

c. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường có phòng y tế riêng, bảo đảm diện tích, thuận tiện công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh. Cán bộ y tế nhà trường tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn và phổ biến văn bản quy định, quy chế trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh.

- Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc thiết yếu, các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của học sinh theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định hiện hành

Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe: đo chiều cao, cân nặng của học sinh và lưu giữ hồ sơ.

Thường xuyên theo dõi sức khỏe học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn sức khỏe tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí, chuyển đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe.

Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh. Sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế. Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khỏe; trong trường học có học sinh khuyết tật thì tư vấn, hỗ trợ cho học sinh khuyết tật hoà nhập.

Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi đối với các trường có học sinh bán trú. Phối hợp với cơ sở y tế địa phương trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh cho học sinh.

Thông báo định kỳ tối thiểu 01 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khỏe của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khỏe học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khỏe ở cấp học tiếp theo.

Lập và ghi chép vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay.

2. Lao động, vệ sinh; xây dựng cảnh quan môi trường

a. Mục đích:

Lao động, vệ sinh trong nhà trường là một trong những hoạt động giáo dục, rèn luyện sức khỏe, hình thành học sinh ý thức lao động tốt góp phần tạo nên chất lượng giáo dục toàn diện, tạo cơ sở cho học sinh tham gia lao động có hiệu quả sau này. Thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Chung tay xây dựng ngôi trường sinh thái”, tổ chức cho học sinh lao động hình thành ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh chung, tạo môi trường thân thiện, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

b. Nội dung, biện pháp thực hiện:

Thực hiện tốt vệ sinh, trực nhật trong các lớp học. Làm vệ sinh toàn bộ khuôn viên trường và trước cổng trường.

Tổ chức trồng, chăm sóc và giữ gìn vệ sinh môi trường. Phân công cho từng thành viên, đoàn thể chịu trách nhiệm trong xây dựng, giữ gìn và bảo quản cảnh quan sư phạm, nhà vệ sinh. Xanh hóa các lớp học và phòng làm việc. Đồng thời trực tiếp trao đổi với học sinh toàn trường thông qua buổi sinh hoạt dưới cờ, để giáo dục các em có ý thức bảo quản và giữ gìn vệ sinh trường lớp sạch đẹp.

Tuyên dương những lớp thực hiện tốt và những lớp chưa tốt. Mặt khác cũng tuyên dương những giáo viên chủ nhiệm thực hiện vệ sinh trường lớp tốt, chăm sóc cây cảnh tốt và nhắc nhở những lớp chưa tốt qua buổi hội ý cuối tuần. Phân công cho đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh phân công các chi đội thực hiện việc trực nhật giữ vệ sinh trường lớp, chăm sóc cây cảnh, phân công cho các em trong đội cờ đỏ kiểm tra nhắc nhở các bạn học sinh trong trường vi phạm các quy định như ăn quà bánh xả rác bừa bãi, trèo cây, hái lá, hái hoa các cây trồng trong nhà trường hay dùng phấn viết bản lên tường, lên bàn của nhà trường.

Tổ chức sắp xếp trang trí trong lớp học sao cho khoa học, thẩm mỹ, trang trí những cây xanh trong lớp từ bàn ngồi của giáo viên, trên tường.

Bên cạnh đó giáo dục học sinh có ý thức giữ gìn vệ sinh cơ sở vật chất, cảnh quan sạch đẹp ở trường. Xây dựng các nề nếp ở trong lớp cũng như trong khuôn viên nhà trường. Không dùng tay bản, phấn viết hay các vật cứng, nhọn để bôi, chà lên tường, bảng, bàn ghế, cửa sổ cổng trường,..... Tập thói quen ăn uống ở nhà, tắm rửa sạch sẽ trước khi đi học. Khi đến trường không ăn quà bánh. Sách vở đồ dùng học tập luôn luôn giữ gìn sạch sẽ và để đúng nơi.

*** Phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực**

- **Đối với học sinh:** Các em phải có ý thức và hành động tự giác giữ gìn môi trường XSD&AT ngay từ ngày đầu tiên bước chân đến trường và thực hiện ở mọi lúc, mọi nơi. Học sinh từng em, từng nhóm được trực tiếp tham gia các việc làm cụ thể hàng ngày, hàng tuần về xây dựng lớp học trường học của mình ngày càng XSD&AT hơn (trồng cây, chăm sóc cây, vệ sinh trường lớp,...). Trong năm học,

các em tích cực tham gia một số hoạt động ngoại khóa của trường để tạo ra các sản phẩm về giáo dục môi trường như bài viết, tranh vẽ, ảnh chụp, sưu tầm... Cuối mỗi học kỳ và cuối năm học, các em được tham gia nhận xét đánh giá về cái tốt, cái chưa tốt, đề xuất việc cần làm tiếp theo về môi trường của trường dù là một ý kiến rất nhỏ hoặc chưa đúng, chưa đầy đủ.

- Đối với giáo viên:

Tùy theo đối tượng học sinh từng lớp, giáo viên giúp học sinh hiểu rõ một số yêu cầu về xây dựng và giữ gìn trường học XSD&AT; thực hiện có hiệu quả việc khai thác nội dung kiến thức giáo dục môi trường thông qua các môn học trong chương trình giảng dạy. Ngoài kế hoạch của trường, giáo viên chủ động thực hiện các hoạt động XSD&AT của lớp phụ trách; gương mẫu trước học sinh về việc giữ gìn bảo vệ môi trường XSD&AT.

- Đối với cán bộ quản lý nhà trường:

Triển khai cụ thể đến từng giáo viên nội dung yêu cầu, tiêu chí trường học XSD&AT; cuối năm học tự đánh giá theo kế hoạch của trường đã đề ra. Hoàn chỉnh bản đồ quy hoạch của trường, hình thành ban XSD&AT. Tổ chức một số hoạt động nội khóa và ngoại khóa về giáo dục môi trường theo từng chủ đề cho học sinh. Giao trách nhiệm cụ thể cho các lớp về việc giữ gìn và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, bồn hoa, trường lớp. Thực hiện những cách đánh giá đo nghiệm như ảnh chụp, băng hình, nhật ký để làm rõ sự thay đổi cảnh quan môi trường của trường qua mỗi năm học.

3. Công tác tâm lý học đường

Thực hiện Thông tư 31/2017/TT- BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông; công văn số 1568/SGDĐT-CTTT ngày 17 tháng 8 của Sở GD và ĐT Nghệ An về việc triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế Trường xây dựng. Kế hoạch tổ chức triển khai công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong nhà trường, cụ thể như sau:

a. Mục đích, yêu cầu:

Định hướng giáo dục cho học sinh có khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt,... hoặc những khó khăn học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt. Góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp kịp thời, có hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra ; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an

toàn lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em.

Hỗ trợ và đưa ra các giải pháp nhằm giúp học sinh rèn kỹ năng sống; tăng cường ý chí, niềm tin, bản lĩnh, thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội; rèn luyện sức khỏe, thể chất và tinh thần, góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách.

Các thành viên của tổ tư vấn phải am hiểu đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh và phương pháp tư vấn để việc tư vấn có hiệu quả. Trong quá trình tư vấn giáo viên tư vấn cần giữ bí mật những vấn đề có tính nhạy cảm của học sinh, cha mẹ học sinh để tránh sự mặc cảm của các đối tượng được tư vấn.

Thường xuyên trao đổi thông tin về học sinh để nắm bắt đặc điểm phát triển tâm sinh lý lứa tuổi và hoàn cảnh của gia đình tác động của những thay đổi đó đối với học sinh; phát hiện và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với những biểu hiện bất thường của học sinh

b. Nội dung và hình thức tư vấn

* Nội dung tư vấn tâm lý học đường tập trung vào các vấn đề sau:

- Tư vấn tâm lý lứa tuổi, giới tính;
- Tư vấn , giáo dục kỹ năng, biện pháp ứng xử văn hóa, phòng chống bạo lực, xâm hại và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.
- Tư vấn tăng cường khả năng ứng phó, giải quyết vấn đề phát sinh trong mối quan hệ gia đình, thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ xã hội khác.
- Tư vấn kỹ năng, phương pháp học tập hiệu quả và định hướng nghề nghiệp.
- Tham vấn tâm lý đối với HS gặp khó khăn cần hỗ trợ, can thiệp, giải quyết kịp thời. Giới thiệu, hỗ trợ đưa học sinh đến các cơ sở, chuyên gia điều trị tâm lý đối với các trường hợp học sinh bị rối loạn tâm, lý nằm ngoài khả năng tư vấn của nhà trường.

* *Hình thức tư vấn:*

- Xây dựng các chuyên đề, bố trí thành bài giảng hoặc lồng ghép trong các tiết HĐTN (SH dưới cờ; SH lớp; hoạt động tập thể theo chủ đề, chủ điểm trong tháng); Nói chuyện chuyên đề, hoạt động ngoại khóa, CLB, diễn đàn liên quan đến nội dung cần tư vấn tâm lý cho HS. Thiết lập kênh thông tin, cung cấp tài liệu, trao đổi với cha mẹ HS về diễn biến tâm lý và các vấn đề tư vấn cho HS.

- Tư vấn, tham vấn: Riêng/nhóm trực tiếp tại văn phòng nhà trường;
- Phối hợp tổ chức các hình thức tư vấn khác cho HS.

** Giải pháp thực hiện:*

Nhà trường thành lập Tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh, gồm các thành viên: đại diện Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên y tế, Tổng phụ trách, đại diện cha mẹ học sinh, một số học sinh là cán bộ lớp, Liên Đội. Các giáo viên được lựa chọn vào Tổ tư vấn là các khối trưởng có nghiệp vụ sư phạm vững vàng, kỹ năng giao tiếp tốt, có lòng yêu trẻ và được sự tín nhiệm của học sinh, phụ huynh.

Quán triệt nghiêm túc trong các thành viên Tổ tư vấn về mục đích, nguyên tắc thực hiện hoạt động tư vấn tâm lý học sinh. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên và phân công giáo viên tổng phụ trách làm thường trực tư vấn tâm lý cho học sinh tại phòng tham vấn.

Động viên các giáo viên chủ nhiệm tăng cường quan tâm, theo dõi tình hình tâm lý học sinh của lớp mình và thực hiện việc tư vấn ngay tại lớp học. Đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn càng cần được chú ý hơn, giúp đỡ học sinh tự phát huy khả năng để khắc phục khó khăn.

- Với cha mẹ học sinh: thường xuyên trao đổi thông tin về học sinh; nâng cao nhận thức của cha mẹ học sinh về đặc điểm phát triển tâm sinh lý lứa tuổi và tác động của những thay đổi đó đối với học sinh; quan tâm đúng mức, phát hiện kịp thời biểu hiện bất thường để có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp.

- Với các tổ chức công đoàn, Đội TNTP HCM, các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân để tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý phù hợp với học sinh và yêu cầu giáo dục của nhà trường.

Định kỳ sau mỗi đợt kiểm tra, khảo sát, nhà trường điều lập phiếu theo dõi cho đối tượng học sinh chưa hoàn thành và hoàn thành mức độ thấp các bài kiểm tra nhằm xác định nguyên nhân học sinh gặp khó khăn trong việc học tập, từ đó lập kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ cả về kiến thức và tâm lý cho các học sinh này.

Đồng hành cùng việc tổ chức thực hiện là công tác kiểm tra giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động. Định kỳ theo học kỳ, nhà trường tổ chức sơ kết hoạt động tư vấn tâm lý học sinh và báo cáo về Phòng VH-XH. Ban thi đua nhà trường đưa nội dung đảm bảo an toàn về thân thể, tinh thần của học sinh vào tiêu chí thi đua; cán bộ, giáo viên kịp thời tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ học sinh và các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, khuyết tật khắc phục khó khăn vươn lên học tốt đều được khen thưởng động viên.

d. Tổ chức thực hiện:

* Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể CB, GV, NV, HS và phụ huynh. Tuyên truyền đầy đủ các văn bản chỉ đạo có liên quan.

* Nhiệm vụ các thành viên tổ tư vấn:

- Tiếp nhận ý kiến học sinh từ hộp thư “Những điều em muốn nói” có ở các lớp và ý kiến trực tiếp từ học sinh, hoặc thông qua giáo viên, phụ huynh giới thiệu.

- Phụ trách việc tổ chức tư vấn cho học sinh dưới cờ hằng tuần về những vấn đề chung mà xã hội và học sinh đang quan tâm.

- Phối hợp chặt chẽ với GVCN, tổng phụ trách Đội, giáo viên bộ môn và các lực lượng giáo dục khác trong nhà trường khi triển khai các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Tổ tư vấn báo cáo hoạt động tư vấn về Hiệu trưởng nhà trường vào tuần cuối của các tháng.

* Toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên có trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục có liên quan đến công tác tư vấn tâm lý, đảm bảo công tác phối hợp trong thực hiện kế hoạch. Thường xuyên trao đổi thông tin về học sinh để phát hiện và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với những biểu hiện bất thường của học sinh.

4. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

a. Công tác phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động về PCCC&CNCH. Qua đó, nêu cao ý thức trách nhiệm, đổi mới tư duy về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phong trào PCCC&CNCH tại cơ quan, đơn vị, trường học.

Nghiên cứu, đổi mới hình thức, nội dung và phương pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về PCCC&CNCH sinh động, có sức lan tỏa, có chiều sâu để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, phụ huynh nhận thức đầy đủ ý thức, trách nhiệm của mình đối với công tác PCCC.

Xây dựng và củng cố lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ.

Xây dựng lực lượng, phương án, triển khai kế hoạch, nghiệp vụ về công tác PCCC&CNCH tại đơn vị; kiên quyết không để xảy ra cháy, nổ gây thiệt hại về người về tài sản.

Rà soát, kiểm tra việc thực hiện các phương án PCCC đã được phê duyệt; chú trọng việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh toàn trường diễn tập các phương án phòng cháy, chữa cháy nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của mọi tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác PCCC ở đơn vị, trường học.

Chuẩn bị đầy đủ các lực lượng và phương tiện để chủ động xử lý kịp thời các sự cố cháy, nổ xảy ra. Thực hiện vận dụng hiệu quả phương châm bốn tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ để đạt hiệu quả cao nhất.

Thường xuyên kiểm tra an toàn PCCC tại đơn vị như: Hệ thống điện; máy móc, trang thiết bị sử dụng điện; các chất dễ gây cháy nổ,.. nhằm phát hiện và khắc phục kịp thời các thiếu sót về PCCC.

Quản lý chặt chẽ các chất dễ gây cháy nổ, nguồn nhiệt, nguồn điện và đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy. Bố trí, sắp xếp các thiết bị cũng như đồ dùng dụng cụ gọn gàng, cách xa các nguồn lửa, nguồn nhiệt...

Lắp đặt, bố trí hệ thống phòng cháy chữa cháy đầy đủ, tuân thủ nghiêm ngặt quy định của Cục phòng cháy chữa cháy.

b. Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước

Ban Giám hiệu trường căn cứ kế hoạch của địa phương, hằng năm tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương lập và triển khai kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích của nhà trường.

GVCN, GVTPT Đội triển khai và tuyên truyền giáo dục cho học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố nguy cơ về cách phòng chống tai nạn thương tích.

Nhân viên y tế học đường phụ trách sơ cứu học sinh bị tai nạn thương tích khi vui chơi cũng như trong luyện tập thể dục thể thao.

Bảo vệ trường không để học sinh ra khỏi cổng trường trong giờ học phòng tai nạn giao thông và giám sát học sinh khi vui chơi trong giờ ra chơi.

Thường xuyên kiểm tra tủ thuốc sơ cứu đầy đủ thuốc cần thiết để cấp cứu khi xảy ra tai nạn hoặc bị chấn thương.

Bộ phận y tế phối hợp TPT Đội và BGH trường kiểm tra việc không cho học sinh ăn quà vặt ngoài cổng trường (ít nhất 1 tháng/lần).

Hàng tháng trong sinh hoạt hội đồng sư phạm nghe ý kiến trao đổi của bảo vệ và giáo viên chủ nhiệm lớp về cơ sở vật chất, khu vui chơi, nhà ăn BT không đảm bảo an toàn để chấn chỉnh và khắc phục kịp thời.

Thực hiện các báo cáo định kỳ hàng tháng, học kỳ, năm học về Phòng GD.

c. Công tác phòng chống xâm hại, bạo lực học đường

Tuyên truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CB, GVNV và CMHS nhất là trách nhiệm của Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về

quyền trẻ em; quan tâm chỉ đạo xây dựng môi trường học đường đảm bảo cho trẻ được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực, xâm hại trẻ em.

Hướng dẫn cha mẹ trẻ kiến thức, kỹ năng bảo vệ phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ để thay đổi nhận thức, thái độ, hành vi, quan niệm trong bảo vệ trẻ em.

Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT về lĩnh vực liên quan đến công tác trẻ em trong đó chú trọng đến công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến kiến thức về nhận diện, phát hiện, thông báo, tố giác; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự vệ, kỹ năng phòng ngừa đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em và quảng bá Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111).

Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của CBGVNV và gia đình về môi nguy hiểm và hậu quả của bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em; trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác và ngăn ngừa hành vi bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em. Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện có hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh về việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, cách phòng, chống bạo lực như: hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của trẻ. Xâm hại tình dục như: việc dùng vũ lực, đe dọa, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn thanh niên Hồ Chí Minh và các đoàn thể để truyền truyền mọi lúc mọi nơi.

Tuyên truyền các gương điển hình trong công tác phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp đối với nạn nhân của bạo lực học đường và xâm hại tình dục trẻ em.

Lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp đối với bạo lực học đường, xâm hại tình dục trẻ em vào kế hoạch giáo dục của nhà trường; thực hiện các phương pháp giáo dục tích cực, không bạo lực đối với người học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động theo chủ đề về việc xây dựng trường, lớp học tích cực bằng phương pháp lớp học có nền nếp, thói quen, kỷ cương tốt.

5. Công tác dân chủ cơ sở:

Căn cứ vào hướng dẫn số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

và đơn vị sự nghiệp công lập; thông tư Số: 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Trường xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm học 2025-2026 như sau:

a. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, trong đó tập trung thực hiện tốt các nội dung công khai, minh bạch về tài chính, công tác cán bộ, thủ tục hành chính, phong cách làm việc của cán, công chức. Tăng cường công tác đối thoại giữa Hiệu trưởng với cán bộ, giáo viên, công nhân viên và phụ huynh học sinh trong trường.

Tiếp tục phát huy quyền làm chủ của viên chức, người lao động trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Gắn thực hiện Quy chế dân chủ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành giáo dục năm học 2025-2026. Nâng cao chất lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng. Tổ chức ĐG kết quả thực hiện quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương, động viên, nhân rộng những gương điển hình thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị.

b. Nhiệm vụ cụ thể:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ đảng, chính quyền đối với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở: Tham mưu với Chi bộ đưa nội dung thực hiện quy chế dân chủ cơ sở vào Nghị quyết lãnh đạo của chi bộ, nhằm cụ thể hóa Pháp lệnh thực hiện dân chủ, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Bộ GD&ĐT phù hợp với tình hình đặc điểm tại đơn vị.

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng trong việc tổ chức triển khai, thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị. Thường xuyên kiểm tra việc công khai dân chủ trong thực hiện chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động và các quy chế, nội quy của cơ quan. Ban giám hiệu có kế hoạch kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở: Củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo (BCĐ) thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. Phân công từng thành viên BCĐ theo dõi chỉ đạo và kiểm tra thực hiện quy chế dân chủ tại đơn vị. Xây dựng chương trình, đánh giá công tác theo học kỳ, năm học. Phát huy tinh thần tập thể và ý thức trách nhiệm của từng thành viên để đẩy mạnh việc công khai và dân chủ.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, bồi dưỡng các chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở: Tiếp tục học tập, quán triệt, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Nhà nước về quy chế dân chủ cơ sở cho cán bộ đảng viên, giáo viên và công nhân viên trong trường. Làm cho mọi người nhận thức rõ dân chủ đi đôi với kỷ cương, quyền hạn gắn với trách nhiệm, lợi ích đi đôi với nghĩa vụ. Xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế làm việc của đơn vị, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công... tại đơn vị.

Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tiêu cực: Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định không còn phù hợp để đưa ra tập thể sửa đổi, bổ sung; Công khai, dân chủ việc tuyển dụng, đào tạo, về các khoản chi tiêu, tiền lương, tiền thưởng, xây dựng văn hóa ứng xử trong đồng nghiệp, phụ huynh và học sinh. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, cải tiến thủ tục hành chính, chống gây phiền hà cho dân, giải quyết kịp thời khiếu kiện của dân, tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại với dân. Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đúng tinh thần thông tư Số: 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập.

c. Các giải pháp thực hiện:

* Trách nhiệm của Chi bộ - Hiệu trưởng:

- Đối với Chi bộ:

Chi bộ nhà trường tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện hoạt động dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, thông tư Số: 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Trong đó chú ý lãnh đạo: Công tác tuyển sinh; quy định về sử dụng tài sản, xây dựng CSVC; quản lý và sử dụng các khoản thu, chi, nhất là các khoản do phụ huynh học sinh đóng góp theo quy định của Nhà nước; công khai quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức nhà trường.

- Đối với Hiệu trưởng:

Quán triệt trong đội ngũ toàn trường tinh thần nội dung chỉ đạo của các văn bản về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở như: Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày

09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện hoạt động dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; thông tư Số: 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập. Họp HĐSP 01 lần/tháng, Hiệu trưởng báo cáo công tác trọng tâm đã thực hiện được trong tháng và triển khai chương trình công tác tháng tới. Qua đó đánh giá, nhận xét kết quả đã thực hiện và nghiêm túc rút kinh nghiệm những thiếu sót. Hiệu trưởng tiếp thu ý kiến đóng góp xây dựng của tập thể, cá nhân (CB-GV-NV), nghiên cứu giải quyết kịp thời những kiến nghị của đội ngũ thông qua chuyên môn, công đoàn, bộ phận khác. Tổ chức đối thoại giữa BGH với giáo viên, viên chức trong các buổi họp HĐSP hay sinh hoạt tổ khối.

*** Trách nhiệm của VC-NLĐ:**

Những việc VC-NLĐ được biết, tham gia ý kiến, giám sát kiểm tra thông qua hình thức dân chủ trực tiếp hoặc thông qua tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, cụ thể: Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch phát triển giáo dục, công tác tuyển sinh; Quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất; Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định; Các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu chi, quyết toán theo quy định hiện hành; Giải quyết các chế độ, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho nhà giáo, cán bộ công chức, viên chức; Việc thực hiện luân chuyển, bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác trong đội ngũ giáo viên, nhân viên để đảm bảo giáo viên được giảng dạy ở tất cả các lớp.

Thực hiện đánh giá học sinh cuối năm theo đúng quy định, báo cáo sơ kết, tổng kết, nhận xét, đánh giá công chức hàng năm. Công đoàn luôn công khai các chế độ chính sách và quyền lợi của tập thể, chế độ quản lý và sử dụng tài sản cơ quan. Cán bộ công chức, viên chức trong trường luôn gắn bó, đoàn kết, hỗ trợ và phối hợp nhau trong công việc. Mọi thành viên đều hiểu rõ trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của mình nên rất an tâm trong công tác, mọi thắc mắc, góp ý xây dựng được ban giám hiệu, BCH công đoàn quan tâm giải quyết kịp thời, công bằng.

6. Công tác phòng chống tham nhũng:

Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi những thiếu sót của cán bộ giáo viên.

Tập trung thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo các hành vi tham nhũng; đồng thời thực hiện bảo vệ, khen thưởng xứng đáng người dũng cảm tố cáo hành vi tham nhũng, xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù

người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về phòng chống tham nhũng đối với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng. Chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng.

Nhà trường có trách nhiệm tạo điều kiện cho các tổ chức, đoàn thể phát huy vai trò giám sát trong việc phòng chống tham nhũng.

7. Công tác dân vận chính quyền:

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012 và các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác phòng chống tham nhũng.

Căn cứ Kế hoạch số 51/PGDDĐT-KTr ngày 3 tháng 2 năm 2017 về việc hướng dẫn công tác phòng, chống tham nhũng từ năm 2017. Trường xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm học 2025-2026 như sau:

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ đối với nhà trường và các tổ chức đoàn thể, các bộ phận liên quan trong công tác phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, Luật PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân Tỉnh Nghệ An đề ra. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực, thống nhất có hiệu quả từ nhận thức đến hành động của cán bộ, đảng viên, viên chức trong đơn vị.

Xây dựng chi bộ Đảng, xây dựng nhà trường thực sự trong sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Thúc đẩy sự tham gia chủ động của bộ phận, các đoàn thể của nhà trường, các phương tiện truyền thông và phụ huynh, học sinh trong nỗ lực phòng, chống tham nhũng.

b. Yêu cầu:

Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về chính sách, pháp luật; các tài liệu về phòng chống tham nhũng nhằm tạo sự chuyển biến, tích cực từ nhận

thức đến hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường trong việc phòng, chống tham nhũng của đơn vị.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm và quyết tâm phòng chống tham nhũng của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi các hoạt động gây lãng phí, thất thoát kinh phí và tài sản trong đơn vị, xử lý nghiêm những hành vi tham nhũng, làm cho mọi hoạt động trong nhà trường được minh bạch, nâng cao tính mẫu mực xứng đáng với niềm tin của phụ huynh và nhân dân.

Duy trì công tác phòng, chống tham nhũng phải thường xuyên, liên tục, có biện pháp chặt chẽ không để sơ hở trong công tác quản lý, điều hành và thực thi công việc.

Chủ động trong công tác chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng của cơ quan, đơn vị; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng nếu có.

c. Nội dung công tác phòng, chống tham nhũng năm học: 2025-2026:

Nâng cao công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2025-2026 của nhà trường đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường nói chung cũng như giáo dục các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, và các văn bản mới có liên quan như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 quy định một số điều chi tiết về Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định Số: 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức phê và tự phê bình; làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), NQ TW 4, khóa XI, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các quy định pháp luật, về phòng, chống tham nhũng của Nhà nước, của địa phương;

Gắn cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; với việc thực hiện các chương trình, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh

chống các hành vi tham nhũng, tiêu cực nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trước hết là của cấp ủy Đảng và người đứng đầu cơ quan, đơn vị về yêu cầu cấp bách của công tác PCTN trong tình hình hiện nay.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tủ sách pháp luật trong thư viện, phòng đọc sách của đơn vị.

* Triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng:

Xây dựng và hoàn thiện các văn bản liên quan đến công tác PCTN: Xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng của nhà trường năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của ngành và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị; Xây dựng và ban hành các loại quy chế của đơn vị như: Quy chế dân chủ trường học, Quy chế phối hợp giữa nhà trường và công đoàn, Quy chế văn hoá công sở; Quy chế quản lý tài chính, tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với chế độ, chính sách của Nhà nước và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị; đảm bảo quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản công, xây dựng quy trình giải quyết công việc đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, dễ kiểm soát; thanh lý kịp thời những tài sản hư hỏng, đúng quy trình; đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực trong việc mua sắm tài sản mới; phát huy hiệu quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

* Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị:

Công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị: Thực hiện nghiêm túc ba công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu chi tài chính;

Thực hiện tốt Bốn kiểm tra: Kiểm tra phân bổ ngân sách, nhận chỉ tiêu; Kiểm tra các khoản thu ngay từ đầu năm học; Kiểm tra chất lượng giáo dục; Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách, nâng lương, nâng lương trước thời hạn, chế độ phụ cấp cho giáo viên.

Thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ. Công khai, minh bạch các hoạt động mua sắm tài sản tài chính: Việc mua sắm tài sản phải được thông qua Hội đồng trường để được bàn bạc thống nhất và quyết định. Thực hiện công khai công tác quy hoạch cán bộ (về tiêu chí, tiêu chuẩn và dân chủ), phân công công tác để đảm bảo công bằng và phát huy được năng lực sở trường của từng công chức, viên chức trong thực hiện công việc được giao. Công khai, minh bạch trong công tác phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị và công tác thi đua khen thưởng, đào tạo, bồi dưỡng.

Sắp xếp đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn, quy hoạch nguồn cán bộ quản lý, phân công công tác, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng... phải đảm bảo đúng quy trình, đúng năng lực và sở trường công tác của từng cá nhân.

Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, đảm bảo công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển. Việc xét các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký giao ước thi đua; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu thi đua. Công khai quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, hợp đồng lao động, đề nghị xét tuyển viên chức; tiếp nhận, chuyển, điều động viên chức, chế độ chính sách, nâng bậc lương, đánh giá xếp loại thi đua của tập thể và cá nhân. Xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá cơ quan công sở, đạo đức Nhà giáo.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nội quy, quy định văn hóa công sở; quy chế thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường.

Thực hiện tốt việc minh bạch, công khai về định mức thu - chi sử dụng ngân sách nhà nước, ngân sách khác, các dự toán kinh phí trước khi cấp kinh phí cho nhà trường; thanh toán, quyết toán các nguồn vốn; quản lý, sử dụng, bảo quản tài sản, trang thiết bị kỹ thuật, đồ dùng, sách thư viện và sách giáo khoa dùng chung; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu hành chính công, trong sử dụng tài sản, điện nước, điện thoại công, chế độ công tác phí. Chấn chỉnh các khoản thu trong học sinh không đúng quy định của nhà trường đã được thống nhất với ban đại diện HCMHS và được phê duyệt của lãnh đạo địa phương.

Thực hiện việc đầu tư mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ chuyên môn, đơn vị theo đúng quy trình, quy chế quản lý tài sản và theo quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị cũng như của ngành cấp trên. Công tác xây dựng và thực hiện tiêu chuẩn, định mức, chế độ

Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế quản lý tài chính, tài sản; quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định của năm học 2025-2026. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của Quy chế chi tiêu nội bộ. Về minh bạch tài sản, thu nhập

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân hàng năm theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng để đề xuất các biện pháp cần thiết để ngăn chặn, phòng ngừa và khắc phục hậu quả.

Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ, nội dung kiểm tra bao gồm kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, việc quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí, tài sản cơ quan, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Phát huy vai trò giám sát của ban thanh tra nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng trong nhà trường.

Kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị và khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật. Tập trung giải quyết nhanh, kịp thời và dứt điểm những đơn thư liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí theo thẩm quyền quy định.

* Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, xác minh trong phát hiện xử lý tham nhũng, lãng phí.

Công bố công khai kết luận kiểm tra, thanh tra và kết quả kiểm tra, thanh tra có liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị; báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Đánh giá kịp thời hoạt động chuyên môn, công tác quản lý sử dụng tài chính, cơ sở vật chất, công tác cán bộ, giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Phối hợp việc thực hiện cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục” và các cuộc vận động, phong trào khác.

Chỉ đạo, đôn đốc, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo VC-NLĐ trong đơn vị có liên quan đến tham nhũng, lãng phí. Phối hợp với các cấp uỷ Đảng kiểm tra việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng và xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên liên quan đến tham nhũng, lãng phí.

* Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của các đoàn thể quần chúng trong nhà trường trong việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, sửa đổi lề lối làm việc và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong cán bộ viên chức nhằm ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí.

Các đoàn thể trong nhà trường có trách nhiệm tham mưu và xem xét, giải quyết, làm rõ và trả lời kịp thời khi nhận được yêu cầu, đề nghị của các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm khi có thông tin về tham nhũng, liên quan đến trách nhiệm, lĩnh vực quản lý của mình. Sau đó trình cấp trên xem xét.

Chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo; phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh mọi hành vi tham nhũng; phát huy vai trò của tập thể giáo viên trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Ban chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quán triệt, tăng cường kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo triển khai thực hiện Luật PCTN; cung cấp các văn bản có liên quan để làm tài liệu học tập cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị mình. Chú trọng kiểm tra những lĩnh vực dễ phát sinh

tiêu cực, tham nhũng. Có trách nhiệm bảo vệ người khiếu nại, tố cáo, đấu tranh với các hành vi tham nhũng. Khen thưởng người có công chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ đơn vị.

d. Tổ chức thực hiện:

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng và triển khai có hiệu quả kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thường xuyên làm tốt công tác quán triệt, phổ biến nội dung phòng, chống tham nhũng đến các cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh, học sinh trong đơn vị.

Hiệu trưởng nhà trường và các đ/c trong BGH, BCHCD có trách nhiệm thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do mình quản lý, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng, đồng thời phải chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong đơn vị mình theo đúng quy định của Luật PCTN.

Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát và đôn đốc thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng đã được thông qua.

8. Công tác cải cách hành chính:

Căn cứ Quyết định số 4317/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2024. Trường xây dựng kế hoạch Cải cách hành chính năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

a. Cải cách thủ tục hành chính.

Rà soát, thống kê, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực giáo dục. Đánh giá thực trạng thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước và thực hiện các thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật. Cập nhật, công bố đầy đủ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Phòng VH-XH An Châu cho đội ngũ cán bộ viên chức, người nhà trường. Công bố và niêm yết công khai việc chỉ tiêu thi tuyển viên chức ngành giáo dục và chỉ tiêu biên chế của nhà trường năm 2025 tại nhà trường làm việc để cán bộ, giáo viên, nhân viên, cùng toàn thể nhân dân nắm được. Đảm bảo thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các bộ phận liên quan đến công tác cải cách hành chính. Thực hiện đúng quy trình, thời gian giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực giáo dục. Không đùn đẩy công việc và chịu trách nhiệm cá nhân đối với công việc được phân công chịu trách nhiệm chính.

Việc giải quyết thủ tục, hồ sơ chuyển trường và tiếp nhận học sinh chuyển đến thực hiện theo đúng Khoản 2, điều 36, thông tư 28/2020 TT-BGDĐT ban

hành Điều lệ trường tiểu học quy định như sau: Học sinh trong độ tuổi tiểu học có nhu cầu học chuyên trường, được chuyển đến trường tiểu học tại nơi cư trú hoặc trường tiểu học ngoài nơi cư trú nếu trường tiếp nhận đồng ý. BGH có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn phụ huynh hoàn thiện các hồ sơ liên quan đến việc chuyển trường và chuyển đến đảm bảo theo đúng quy định. Không gây khó khăn, phiền hà cho phụ huynh học sinh.

Đối với học sinh chuyển đến, trong thời hạn 01 ngày làm việc, hiệu trưởng có ý kiến: đồng ý tiếp nhận vào đơn, trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho cha mẹ hoặc người đỡ đầu học sinh. Khi học sinh chuyển đến đã có đầy đủ hồ sơ theo quy định: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, hiệu trưởng sẽ tiếp nhận và xếp học sinh vào lớp. Trong trường hợp học sinh chuyển đi, khi cha mẹ hoặc người đỡ đầu học sinh gửi đơn cho nhà trường. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, hiệu trưởng có trách nhiệm

Hồ sơ cho học sinh gồm:

- Giấy đồng ý cho học sinh học chuyên trường;
- Học bạ;
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bảng kết quả học tập (đối với trường hợp học chuyên trường trong năm học). Thực hiện đúng Luật Phổ cập giáo dục tiểu học.

b. Cải cách tổ chức bộ máy.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản: quy định vị trí việc làm, nội quy, quy chế làm việc, quy trình giải quyết công việc đảm bảo thống nhất với các văn bản liên quan của Trung ương, Thành phố, huyện, ngành giáo dục phù hợp với tình hình đơn vị; tổ chức quán triệt nghiêm túc các văn bản trên đến công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị và người đứng đầu đơn vị phải gương mẫu thực hiện.

Xây dựng kế hoạch rà soát thủ tục hành chính. Tiến hành kiểm soát thủ tục hành chính thường xuyên, định kỳ theo quy trình kiểm soát thủ tục hành chính của UBND Xã An Châu nhằm kịp thời phát hiện các thủ tục hành chính không phù hợp, phức tạp, phiền hà, thủ tục hành chính phát sinh chưa được công bố đề xuất cấp có thẩm quyền loại bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung đáp ứng nhu cầu thực tế và thực hiện đúng các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính.

Thực hiện phân quyền quản lý, phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân đảm bảo rõ nhiệm vụ, tiến độ hoàn thành, không trùng lặp, chồng chéo; mỗi công việc có một bộ phận hoặc cá nhân chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ và kết quả thực hiện.

c. Xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức, người lao động.

Thực hiện đúng quy định về việc phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức, công nhân viên. Đề nghị và thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm cán bộ.

Thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong nội bộ đơn vị. Xử lý kỉ luật đúng quy định những cán bộ công chức, viên chức, công nhân viên không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỉ luật, làm mất uy tín đạo đức nhà giáo, nhà trường. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ quản lý, lý luận chính trị cho CBCC, VC của nhà trường. Triển khai bổ sung quy hoạch cán bộ nguồn hàng năm theo quy định;

Thực hiện các chính sách, chế độ đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của đơn vị. Tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên làm công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính.

Thực hiện công tác đánh giá viên chức theo hướng dẫn của UBND xã An Châu. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và đẩy mạnh các biện pháp kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức, người lao động thuộc nhà trường.

d. Cải cách tài chính công.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông tư 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo. Xây dựng và thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ. Thực hiện điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ khi có những phát sinh thực tế và được tập thể thống nhất thông qua. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài sản trong nhà trường theo quy định. Cập nhật các văn bản chỉ đạo của ngành liên ngành đối với cấp học nhằm thực hiện đúng công tác quản lý chỉ đạo theo quy định hiện hành.

e. Hiện đại hóa nền hành chính.

Xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, thực hiện giảm hội họp, giảm văn bản, giấy tờ hành chính. Tăng cường trách nhiệm của cá nhân trong giải quyết công việc. Tiếp tục đẩy mạnh tin học hóa trong quản lý, điều hành đơn vị thông qua hệ thống thư điện tử, văn bản điện tử trong nhà trường. Khai thác sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử của trường.

g. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm về lĩnh vực giáo dục. Thông qua các cuộc họp Hội đồng sư phạm nhà trường, sơ kết, tổng

kết năm học đánh giá, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính và thủ tục hành chính.

h. Tổ chức thực hiện

Ban lãnh đạo chỉ đạo chung việc thực hiện công tác cải cách hành chính theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường căn cứ kế hoạch cải cách hành chính của nhà trường để triển khai thực hiện đạt kết quả tốt.

Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường có trách nhiệm tham mưu cho Ban lãnh đạo chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch đề ra; chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính; tổ chức đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

PHẦN VI: TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

I. Công tác quản lý, chỉ đạo và phân công thực hiện nhiệm vụ:

1. Công tác quản lý chỉ đạo:

a. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng KH chỉ đạo hoạt động GD và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, kỹ năng sống.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo trực tiếp việc thực hiện chương trình GDPT năm 2018, thay đổi nội dung phương pháp, kiểm tra đánh giá các khối lớp trên cơ sở linh hoạt, sáng tạo, phù hợp và đảm bảo theo đúng tinh thần văn bản chỉ đạo của các cấp.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối. kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

b. Đối với Phó Hiệu trưởng.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học theo chương trình bắt buộc, hướng đến học 9 buổi/tuần (đối với

học sinh tất cả các khối lớp). Thời khóa biểu phải đảm bảo không có buổi học nào “quá nặng” hoặc “quá nhẹ” để đảm bảo tính khoa học cho học sinh trong tiếp thu kiến thức.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn. Đặc biệt lưu ý: Đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

2. Phân công thực hiện nhiệm vụ:

2.1. Đối với khối tổ chuyên môn:

a. Đối với khối, tổ chuyên môn:

*** Tổ 1-2-3:**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch môn học, kế hoạch bài học theo chương trình GDPT năm 2018 đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung phương pháp lên lớp với vai trò Thầy hướng dẫn trò nghiên cứu bài học.

- Trao đổi trực tiếp giữa các thành viên trong khối với ban giám hiệu và hội đồng Cốt cán chuyên môn trường (Cụm trường) để thống nhất những nội dung khó, nội dung cần điều chỉnh. Trên cơ sở Tổ trưởng Quyết định các nội dung điều chỉnh, báo lại ban giám hiệu để giám sát. Sau 2 tuần đầu thực hiện chương trình, tổ chức hội thảo đúc rút kinh nghiệm, tiếp đến cứ ít nhất 4 tuần tổ chức hội thảo 1 lần.

*** Tổ 4-5:**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm.

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp trong năm học 2025-2026; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Phó HT, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm

chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc việc phân tích giờ dạy khi dự giờ sau mỗi tiết học nhưng tập trung đối tượng chính là học sinh, xem xét sau giờ học, học sinh hoạt động như thế nào? Tiếp thu và vận dụng bài học như thế nào? tiết học đã thể hiện giáo dục năng lực và phẩm chất nào cho học sinh?...không đơn thuần tập trung phân tích, đánh giá giáo viên. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển phẩm chất, năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

- Hàng tháng họp thông nhất các nội dung chuyên môn với các tổ. Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

2.2. Đối với giáo viên:

a. Nhiệm vụ chung

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
 - Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.
 - Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
 - Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT mới. Giáo viên chủ động tìm hiểu để nắm chắc nội dung chương trình và các văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện chương trình GDPT năm 2018.

- Tích cực trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ. Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức. Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

b. Giáo viên chủ nhiệm lớp:

- Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp của được phân công như: xây dựng và thực hiện tốt nề nếp học tập và các hoạt động khác, chú trọng công tác rèn ý thức tự giác, nề nếp tự quản của học sinh.

- Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục đặc biệt là hoạt động trải nghiệm thực tế trong năm học.

2.3. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

2.4. Đối với nhân viên:

**** Nhân viên phụ trách thư viện, văn thư:***

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị. Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?...) để đảm hiệu quả hoạt động.

**** Nhân viên kế toán:***

Phụ trách công tác kế toán của nhà trường: Thực hiện dự toán, thanh quyết toán kinh phí từng tháng, quý, năm theo chế độ quy định của Bộ tài chính và ngành cấp trên. Thực hiện lưu trữ các hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán theo quy định của bộ tài chính. Thực hiện các chế độ chính sách kịp thời, công khai minh bạch, tham mưu với Hiệu trưởng về công tác sửa chữa, mua sắm tài đảm bảo phục vụ tốt việc thực hiện chương trình GDPT năm 2018.

3. Phân công nhiệm vụ cụ thể:

**** Phân công lãnh đạo trường:***

- *Hiệu trưởng:* Phụ trách chung, công tác tư tưởng chính trị các phong trào thi đua, các cuộc vận động của cán bộ, giáo viên, nhân viên, và học sinh trong đơn vị; công tác tài chính và chỉ đạo hoạt động chuyên môn tổ 4-5.

- *P.Hiệu trưởng*: Phụ trách công tác chuyên môn, lao động, mua sắm CSVC, chỉ đạo công tác thư viện - thiết bị, quản lý tài sản, Đoàn-Đội và chỉ đạo hoạt động chuyên môn tổ 1,2,3.

** Phân công nhiệm vụ quản lý, giáo viên, nhân viên: (có quyết định Phân công nhiệm vụ năm học 2025-2026 kèm theo)*

II. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thành lập ban kiểm tra, giám sát để hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên và kiểm tra, giám sát định kỳ theo kế hoạch kiểm tra nội bộ đã xây dựng.

- Cuối tháng, cuối, kỳ và cuối năm đều có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát để góp phần đánh giá, xếp loại thi đua chính xác, tạo động lực thúc đẩy các phong trào thi đua trong nhà trường và điều chỉnh kế hoạch thực hiện kịp thời đạt hiệu quả cao nhất.

III. Các chế độ thông tin, báo cáo:

- Đảm bảo chế độ báo cáo, thông tin hai chiều kịp thời, chính xác.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm ký, duyệt báo cáo về Phòng VH-XH và cấp trên theo quy định.

- Phó hiệu trưởng tập hợp báo cáo của các tổ chuyên môn, báo cáo phần mềm các báo cáo chuyên đề; báo cáo việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới lớp 5.

- Tổ trưởng chuyên môn và trưởng các ban ngành có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động của tổ mình phụ trách và kế hoạch tuần tiếp theo vào thứ năm hàng tuần; báo cáo chất lượng giáo dục của tổ mình và các báo cáo liên quan khi cần thiết.

- Giáo viên báo cáo kết quả hoạt động của lớp được phân công, cập nhật kết quả đánh giá chất lượng giáo dục lên phần mềm và các báo cáo khác khi cần thiết.

PHẦN VII. NỘI DUNG BỔ SUNG ĐIỀU CHỈNH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

PHẦN VIII: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2025-2026

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển sinh lớp 1 và duyệt KH tuyển sinh lớp 1. Ôn tập và đánh giá lần 2 cho học sinh chưa HTCT cho khối lớp 1. Tựu trường năm học 2025-2026 vào ngày 25/8 - Tổng kết năm học 2025-2026 và triển khai NVNH 2025-2026. - Cùng Ban ĐDCMHS rà soát CSVC để chuẩn bị các ĐK cho năm học mới. - Tổ chức Hội thảo, tập huấn chuyên môn: Tập huấn sử dụng SGK Cánh Diều; Tập huấn, bồi dưỡng cho CBQL, GV ứng dụng công nghệ AI trong quản lý và dạy học. - XD KHGDNT, KHGD môn học, góp ý, bổ sung KHGDNT; KHGDTC - Xây dựng và ban hành CTGDNT năm học 2025 -2026 và các quy chế trong nhà trường. - Tham gia Hội nghị triển khai NVNH 2025-2026 của Bộ, Sở. 	
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Khai giảng năm học mới và Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường 05/9 - Tổ chức Hội thảo, tập huấn chuyên môn: <ul style="list-style-type: none"> + Hội nghị, tập huấn kiểm tra đánh giá HS theo Thông tư 27; + Tập huấn CBQL, GVCC triển khai dạy học, sử dụng tài liệu giáo dục kỹ năng công dân số; + Hội nghị tập huấn CBQL, GVCC triển khai dạy học, sử dụng tài liệu giáo dục kỹ năng công dân số; + Hội nghị, tập huấn CBQL, GVCC khai thác sử dụng học liệu dạy học môn tiếng Anh; + Hội nghị, tập huấn cho GVCC về dạy học môn Mĩ thuật và Âm nhạc; - Triển khai các hoạt động giáo dục nhân tháng An toàn giao thông; các hoạt động nhân tháng Khuyến học - Thực hiện báo cáo số liệu đầu năm học 2025-2026 trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; - Kiểm tra công tác triển khai các nhiệm vụ đầu năm học và tổ chức dạy học CTGDPT 2018. - Hoàn thành việc xây dựng KHGD nhà trường - Thực hiện chương trình năm học mới từ 08/9/2025 - Các tổ sinh hoạt chuyên môn đầu năm học - Hội nghị CBVC và kiện toàn các tổ chức, đoàn thể. - Duyệt kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch các bộ phận: HP,TV-TB, đội, y tế, ... ; kế hoạch chủ nhiệm lớp và kế hoạch cá nhân. - Hoàn thành dữ liệu PCGDTH ĐĐT. - Tổ chức họp Ban đại diện CMHS các lớp đầu năm. - Tham gia SHCM do Sở GD tổ chức. - Triển khai dạy Tiếng Anh tăng cường (Ngoài giờ chính khóa) 	

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn chỉnh hồ sơ PCGDTH - SHCM cấp trường về dạy học STEM - Kiểm tra tiến độ thực hiện KĐCL và xây dựng CQG các trường. - Tổ chức Tuần lễ “Học tập suốt đời” - Tổ chức trung thu 2025 cho HS. - Tổ chức kỷ niệm 20/10. - Kiểm tra việc triển khai dạy học CTGDPT 2018 với lớp 5. - Hoàn thành hồ sơ PCGDTH năm 2025 - Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Trình địa phương duyệt các khoản thu. 	
Tháng 11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - KTĐK giữa học kỳ I, năm học 2025-2026 - Kiểm tra nội bộ trường học : Kiểm tra hồ sơ giáo viên, hồ sơ tổ chuyên môn - Tham mưu đề án mở rộng diện tích khuôn viên nhà trường và xây dựng khu nhà hiệu bộ. - Bồi dưỡng đội tuyển GV dự thi GVCNG xã 2025 (Không thực hiện) 	
Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> 1- Tập huấn sử dụng học bạ số cấp tiểu học; 2- Hội nghị, tập huấn GVCC môn Tin học; 3- Hội nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tiểu học, năm học 2025-2026.- Hội nghị, tập huấn nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. 4- Tổ chức thực hiện Thư viện thân thiện. 5- Kiểm tra thực hiện tổ chức dạy học CTGDPT 2018 6- Kiểm tra nội bộ trường học 7- Tổ chức kỷ niệm 22/12 8- Tham gia hiến máu nhân đạo (15 đ/c CB. GV, Nv tham gia.) <p>Tổng hợp danh sách đăng ký hiến máu gửi về tỉnh ngày 15/12/2025. Thời gian tổ chức hiến máu: 01 buổi, bắt đầu 7 giờ 00 phút ngày 21 tháng 12 năm 2025.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm: Hội trường UBND xã An Châu, tỉnh Nghệ An. - Tập trung các biện pháp, nâng cao chất lượng dạy học. 	
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra thực hiện tổ chức dạy học CTGDPT 2018 - KTĐK cuối học kỳ I; triển khai các nhiệm vụ học kỳ II thực hiện KTĐK cuối học kỳ I; triển khai các nhiệm vụ học kỳ II, năm học 2025-2026. - Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Tổ chức sơ kết việc sử dụng học bạ số - Kiểm tra nội bộ trường học - Tổ chức cuộc thi TOEFL Challenge cho học sinh phổ thông năm học 2025-2026 (Hạn đăng ký hết ngày 2/2/2026) 	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì tốt nền nếp dạy và học sau Tết Nguyên đán; - Chuyên đề thiết thực, SHCM cụm trường. 	

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Hội nghị, tập huấn dạy học và tổ chức các HĐGD STEM. - Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Đảng - Các tổ SHCM - Chuyên đề thiết thực, SHCM cụm trường. - Hội nghị CBVC kì 2. - Tổ chức HĐTN trong nhà trường (Ngày tết quê em- Lễ hội bánh chưng xanh) vào ngày 19 tháng chạp (06/2/2026) - Kiểm tra nội bộ nhà trường - Tổ chức cuộc thi TOEFL Challenge cho học sinh phổ thông năm học 2025-2026 (TOEFL Primary) tổ chức từ ngày 26/2-01/3 – Cấp trải nghiệm tại nhà. 	
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II. - Giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp cụm trường - Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Chấm thi trường đẹp. Nạp và chấm SKKN cấp trường. - Kỷ niệm ngày 08/3; 26/3. - Chấm thi lớp học an toàn, lớp học đẹp. - Các tổ SHCM, tổ chức HĐTN ngoài nhà trường (21/3/2026 – lớp 1,2) (ngày 28/3/2026 – Lớp 3,4,5) - Kiểm tra nội bộ nhà trường, dự giờ GV các khối lớp - HKPD cấp xã - Tổ chức cuộc thi TOEFL Challenge cho học sinh phổ thông năm học 2025-2026 (TOEFL Primary) Đăng ký hạn cuối đến ngày 15/3; tổ chức từ ngày 09/3 – Cấp Tỉnh. Kết quả đạt được dùng để đề xuất xét tuyển vào lớp 6. - Các thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba tại cuộc thi TOEFL Primary và TOEFL Junior Challenge cấp Tỉnh sẽ đại diện cho thí sinh tỉnh Nghệ An tranh tài tại Vòng Chung kết Quốc gia cùng các thí sinh đến từ những tỉnh thành khác tại Hà Nội 	
Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Ngày hội đọc sách; - Kiểm tra các chuyên đề nội bộ trường học. - Giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp tỉnh; - Hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm áp dụng HTQC; STEM cấp huyện - Hội nghị, tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GVCC thông qua sinh hoạt chuyên môn cụm trường. - Nạp SKKN về phòng chuyên môn cấp trên. - HKPD cấp cụm xã 	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kỳ cuối năm học; Hoàn thành CT năm học 2025-2026. - Tổ chức HĐTN làm quen cho HS mầm non với trường TH, tổ chức cho HS lớp 5 làm quen với các HĐ ở trường THCS, tổ chức Lễ ra trường và bàn giao HS lớp 5. - Tổ chức vinh danh cho HS và GV đạt thành tích xuất sắc năm học 2025-2025 (HS và GV đạt các thành tích trường trong các phong trào thi đua 	

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
	các chủ điểm, các hội thi cấp trường, cấp xã; cấp cụm xã; cấp tỉnh; - Vào ngày 28/5/2026) - Tổ chức giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp Tỉnh - Hội nghị Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tiểu học, năm học 2025-2026. - Tổng hợp kết quả năm học; Duyệt CSDL, HTCTTH lần 1. - Hoàn thành hồ sơ và xét thi đua khen thưởng cuối năm học. - Tổ chức lễ Tổng kết và bàn giao học sinh về địa phương. - Kiểm kê, bàn giao CSVC, tài chính, phân công trực hè. - Hoàn chỉnh các Báo cáo gửi UBND xã và Sở GD&ĐT.	
Tháng 6/2026	- Nạp các loại báo cáo về phòng Phowng VH-XH. - Xây dựng kế hoạch BDTX hè và năm học mới. - Tổ chức giao lưu Văn - Toán tuổi thơ cấp tiểu học cấp Quốc gia. - Hoàn thành báo cáo năm học và báo cáo thi đua năm học 2025-2026.	
Tháng 7/2026	- Chuẩn bị công tác bồi dưỡng hè 2026. - Tham gia tập huấn do Bộ, Sở GD&ĐT triển khai. - Xây dựng phương án tổ chức dạy học 2026-2027. Chuẩn bị các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học cho năm học 2026-2027.	

Trên đây là kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026. Trong quá trình thực hiện, tùy vào tình hình, điều kiện thực tế, có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và hiệu quả. Có gì vướng mắc, các thành viên trong hội đồng nhà trường cùng hiệu trưởng thông nhất và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để BC);
- Đảng ủy, UBND xã (chỉ đạo);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Tổ trưởng chuyên môn (Thực hiện);
- Lưu: hồ sơ, VT.



Nguyễn Văn Hảo